SAO Y; VĂN PHÒNG ỦY BAN NHÂN DÂN; 20/06/2023 10:00:13 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số : 194 /BC-UBND	*Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2023*

BÁO CÁO
Tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023

Kính gửi: Hội đồng nhân dân Thành phố.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015; Thực hiện Chương trình kỳ họp thường lệ giữa năm 2023 Hội đồng nhân dân Thành phố khóa XVI (nhiệm kỳ 2021-2026), Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố "*Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023*" như sau:

PHẦN I
Kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2023

Từ đầu năm 2023, tình hình thế giới tiếp tục biến động nhanh, phức tạp, khó lường, nhất ảnh hưởng kép từ sự mất cân đối cung - cầu do xung đột vũ trang Nga - Ucraina và từ tác động chính sách thắt chặt tiền tệ nhằm kiểm soát lạm phát của các quốc gia. Trong báo cáo hồi tháng 3/2023, các tổ chức kinh tế thế giới đều dự báo tăng trưởng năm 2023 khó khăn hơn so với năm 2022. Kinh tế cả nước và Thủ đô bị ảnh hưởng rõ rệt, nhất là thị trường xuất khẩu, sức mua của thị trường nội địa, sản xuất, kinh doanh xu hướng chậm lại…

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Triển khai thực hiện các nghị quyết, kết luận của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ; Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 28/11/2022 và Kết luận số 100-KL/TU ngày 05/12/2022 của Thành uỷ về kinh tế - xã hội (KTXH), tài chính - ngân sách và đầu tư công năm 2022-2023; các nghị quyết của HĐND Thành phố: số 25/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 về Kế hoạch phát triển KTXH năm 2023; số 37/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp Thành phố năm 2023, UBND Thành phố đã ban hành Chương trình hành động số 02/CTr-UBND ngày 01/02/2023, trong đó, xác định mục tiêu tổng quát năm 2023 là: Thúc đẩy tăng trưởng ổn định kinh tế Thủ đô, kiểm soát lạm phát; Chú trọng phát triển toàn diện và đồng bộ các lĩnh vực văn hoá, giáo dục; Kiểm soát hiệu quả các loại dịch bệnh; Bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; Đồng thời tiếp tục thực hiện chủ đề *"Kỷ cương, trách nhiệm, hành động, sáng tạo, phát triển"*; Tập trung thực hiện 22 chỉ tiêu/nhóm chỉ

tiêu chủ yếu phát triển KTXH; 06 vấn đề trọng tâm chỉ đạo điều hành; 118 nhiệm vụ cụ thể giao các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã với quyết tâm cao nhất hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu phát triển KTXH năm 2023.

2. Thành phố triển khai thực hiện quyết liệt các nghị quyết, kết luận của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ; Thành uỷ tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, sâu sát các nhiệm vụ lâu dài mang tính chiến lược, thường xuyên quan tâm giải quyết các nhiệm vụ mang tính bức xúc dân sinh; HĐND Thành phố tổ chức các nội dung giám sát theo kế hoạch; UBND Thành phố đã đôn đốc thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ đề ra ngay từ đầu năm. Đã chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch; tổ chức sơ kết giữa nhiệm kỳ Đại hội đảng bộ Thành phố lần thứ XVII và các chương trình công tác toàn khoá nhiệm kỳ 2020-2025; tổ chức tổng kết và triển khai thực hiện nghị quyết của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Triển khai các nghị quyết của Ban chấp hành Trung ương về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và về phát triển KTXH và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng sông Hồng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Chỉ đạo phát triển công nghiệp văn hoá Thủ đô, đặc biệt, Thành phố đã tổ chức Hội thảo khoa học với chủ đề *"Phát huy các giá trị và nguồn lực văn hóa xây dựng Thủ đô "Văn hiến-Văn minh-Hiện đại"* nhằm nhận diện nguồn lực văn hóa Thủ đô để tiếp tục cụ thể hóa trong định hướng phát triển trong giai đoạn tới. UBND Thành phố đã kịp thời tổ chức triển khai thực hiện các chương trình của Thành uỷ bằng các kế hoạch số 306/KH-UBND ngày 30/11/2022, số 139/KH-UBND ngày 09/5/2023, số 140/KH-UBND ngày 09/5/2023 với danh mục các chỉ tiêu, nhiệm vụ, đề án cụ thể giao các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã để triển khai thực hiện.

3. Chỉ đạo thực hiện năm chủ đề *"Kỷ cương, trách nhiệm, hành động, sáng tạo, phát triển"*; UBND Thành phố ban hành Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 27/4/2023 về khắc phục tồn tại, hạn chế được chỉ ra sau Hội nghị kiểm điểm năm 2022 về kỷ cương hành chính, cải cách thủ tục hành chính và công tác thanh tra, kiểm tra công vụ trong năm 2023. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cá thể hóa trách nhiệm gắn với phân bổ nguồn lực phù hợp, nâng cao năng lực thực thi của các cấp và tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát. Đồng thời, đẩy mạnh thực hiện các giải pháp chuyển đổi số quốc gia, triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030; tăng cường triển khai dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

4. Chỉ đạo duy trì tốt hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị; đảm bảo cung cấp điện, nước, xử lý nước thải, vệ sinh môi trường, chiếu sáng và chỉnh trang đô thị, trọng tâm là các dịp lễ, Tết, sự kiện văn hóa, thể thao; đảm bảo sắp xếp hàng quán, dịch vụ trông giữ xe, giao thông, an ninh trật tự, an toàn thực phẩm; xử lý nghiêm tình trạng chèo kéo, ép giá, trộm cắp, cờ bạc... Thực hiện kịp thời, đầy đủ chế độ, chính sách đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội và các giải pháp bảo đảm an sinh xã hội, nhất là dịp Tết nguyên đán Quý Mão năm 2023; phục vụ nhân dân Thủ đô đón Tết Nguyên đán vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm; phát động Tết trồng

cây, trồng và duy trì cây xanh, công viên, vườn hoa, thảm cỏ. Đẩy mạnh công tác quản lý và phát triển nhà; tăng cường quản lý đất đai, trật tự xây dựng.

5. Chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ quốc phòng địa phương; đảm bảo tốt an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; bố trí lực lượng tuần tra và ứng trực đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông trên những tuyến giao thông quan trọng, khu vực diễn ra các sự kiện chính trị, văn hóa, khu vui chơi, lễ hội; tăng cường thực hiện các giải pháp phòng chống cháy nổ. Tiếp tục tăng cường và mở rộng quan hệ quốc tế, thúc đẩy đối ngoại toàn diện trên các mặt chính trị, kinh tế, văn hóa… từng bước nâng cao vị thế Thủ đô; thúc đẩy thu hút đầu tư, xúc tiến thương mại, quảng bá, phát triển du lịch và dịch vụ.

II. CẬP NHẬT KẾT QUẢ PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI NĂM 2022

UBND Thành phố có các báo cáo số 401/BC-UBND ngày 18/11/2022, số 437/BC-UBND ngày 06/12/2022 về tình hình thực hiện Kế hoạch KTXH năm 2022 và Kế hoạch phát triển KTXH năm 2023 gửi HĐND Thành phố. Trong 02 tháng cuối năm, các ngành, các cấp tiếp tục nỗ lực thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp đề ra, cập nhật kết quả đạt được cụ thể như sau:

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thực hiện 333.758 tỷ đồng, đạt 107,1% dự toán, tăng 3,0% so với thực hiện năm 2021 (đã báo cáo ước đạt 332.961 tỷ đồng), trong đó: Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu thực hiện 26.319 tỷ đồng, đạt 120,2% dự toán, tăng 16,6% so với thực hiện năm 2021; Thu từ dầu thô thực hiện 2.900 tỷ đồng đạt 263,6% dự toán, tăng 47,0% so với thực hiện năm 2021; Thu nội địa (không kể dầu thô) thực hiện 303.917 tỷ đồng , đạt 105,3% dự toán, tăng 1,5% so với thực hiện năm 2021.

- Tổng chi cân đối ngân sách địa phương thực hiện: 94.021 tỷ đồng, đạt 87,9% dự toán giao đầu năm và 87,2% dự toán sau điều chỉnh, tăng 11,2% so với thực hiện năm 2021 (đã báo cáo ước đạt 100.576,7 tỷ đồng), trong đó: Chi đầu tư phát triển 45.315 tỷ đồng, đạt 88,7% dự toán, tăng 20,4% so với thực hiện năm 2021; Chi thường xuyên: 48.336 tỷ đồng, đạt 90,7% dự toán giao đầu năm và đạt 87,6% so với dự toán sau điều chỉnh, tăng 3,1% so với thực hiện năm 2021.

- Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân tăng 3,4%, đạt mục tiêu kế hoạch dưới 4% (đã báo cáo ước trung bình cả năm dưới 4%).

- Kim ngạch xuất khẩu đạt 17,1 tỷ USD, tăng 10,3% (đã báo cáo ước đạt 17,34 tỷ USD, tăng 11,9%); kim ngạch nhập khẩu đạt 40,9 tỷ USD, tăng 16,9% (đã báo cáo ước đạt 40,26 tỷ USD, tăng 15%).

- Đã thu hút 1.774 triệu USD vốn FDI, tăng 15% so với năm 2021 (đã báo cáo 10 tháng đạt 1.280 triệu USD).

- Số doanh nghiệp thành lập mới đạt 29.571 đơn vị, với số vốn đăng ký là 330.603 tỷ đồng, tăng 23% về số lượng doanh nghiệp và giảm 4% vốn đăng ký so với cùng kỳ năm trước (số đã báo cáo ước đạt 30 nghìn doanh nghiệp, tăng 25%).

- Vốn đầu tư phát triển xã hội đạt 463,3 nghìn tỷ đồng, tăng 13,3% (đã báo cáo ước đạt 468 nghìn tỷ đồng, tăng 13,8%).

- GRDP/người đạt 141,8 triệu đồng (đã báo cáo ước đạt 142,3 triệu đồng).

- Số trường học công lập đạt chuẩn quốc gia tăng thêm đạt 84 trường (đã báo cáo đạt 70 trường).

- Giảm số hộ nghèo so với năm trước là 40,9% số hộ, tương ứng là 1.478 hộ (đã báo cáo là 38,8% và 1.401 hộ).

Đánh giá chung, kết quả đạt được năm 2022 cơ bản như đã báo cáo; tất cả 22/22 chỉ tiêu chủ yếu phát triển KTXH đạt và vượt kế hoạch, trong đó có 06 chỉ tiêu vượt (tăng thêm 01 chỉ tiêu so với đã báo cáo): Tăng trưởng GRDP (đạt 8,89%, KH là 7,0-7,5%); GRDP/người (đạt 141,8 triệu đồng – KH là 139-141 triệu đồng); Tốc độ tăng vốn đầu tư thực hiện (đạt 13,3%, KH là 10,5%); Tốc độ tăng kim ngạch xuất khẩu (đạt 10,3%, KH là 5%); Giảm số hộ nghèo so với năm trước (đạt 40,9% - KH là 20%); Số trường học công lập đạt chuẩn quốc gia tăng thêm (đạt 84 trường – KH là 70 trường). *(Cập nhật chi tiết các chỉ tiêu xem biểu Phụ lục số 01).*

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

1. Thành phố chỉ đạo sâu sát, quyết liệt triển khai nhiệm vụ năm 2023

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 28/11/2022 và Kết luận số 100-KL/TU ngày 05/12/2022 của Thành uỷ về kinh tế - xã hội (KTXH), tài chính - ngân sách và đầu tư công năm 2022-2023; các nghị quyết của HĐND Thành phố: số 25/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 về Kế hoạch phát triển KTXH năm 2023, số 37/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp Thành phố năm 2023, ngay từ đầu năm, UBND Thành phố đã ban hành và chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động số 02/CTr-UBND ngày 01/02/2023 thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển KTXH và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, trong đó phân công thực hiện 22 chỉ tiêu, 118 nhiệm vụ cụ thể (23 nhiệm vụ quý I; 25 nhiệm vụ quý II; 04 nhiệm vụ quý III; 32 nhiệm vụ quý IV; 29 nhiệm vụ cả năm; 05 nhiệm vụ giai đoạn 2023-2025) giao các sở, ban ngành và UBND quận, huyện, thị xã thực hiện. Các sở, ban ngành và UBND quận, huyện, thị xã đã ban hành các kế hoạch, chương trình nhằm cụ thể hóa các chỉ tiêu, nhiệm vụ và tích cực triển khai thực hiện. Đến nay, 94 nhiệm vụ đang được triển khai, 21 nhiệm vụ đã hoàn thành, 02 nhiệm vụ đã trình phê duyệt, 01 nhiệm vụ (số 82 của Sở Giáo dục và Đào tạo) lùi tiến độ.

Bên cạnh các nhiệm vụ triển khai theo tiến độ, còn 06/23 nhiệm vụ (26%) của quý I chậm tiến độ (các nhiệm vụ số 60 do Ban Quản lý các Khu công nghiệp và Chế xuất chủ trì; số 112 do Công an Thành phố chủ trì; 04 nhiệm vụ từ 92-95 do Sở Y tế chủ trì). *Tiến độ thực hiện chi tiết xem Phụ lục số 04 đính kèm.*

2. Kết quả phát triển kinh tế

2.1. Các cân đối lớn của nền kinh tế

(1) Cân đối thu - chi ngân sách được đảm bảo

Kết quả 5 tháng đầu năm: Tổng thu ngân sách nhà nước (NSNN) trên địa bàn là 207.022 tỷ đồng, đạt 58,7% dự toán, bằng 125,1% so với cùng kỳ, trong đó: Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 9.173 tỷ đồng, đạt 34,0% dự toán, bằng 84,5% so với cùng kỳ; Thu từ dầu thô 1.177 tỷ đồng, đạt 56,1% dự toán, bằng 94,4% so với cùng

kỳ; Thu nội địa 196.666 tỷ đồng, đạt 60,7% dự toán, bằng 128,2% so với cùng kỳ. Tổng chi ngân sách địa phương là 30.887 tỷ đồng, đạt 29,4% dự toán đầu năm, bằng 121,9% so với cùng kỳ, trong đó: Chi đầu tư phát triển 11.643 tỷ đồng, đạt 24,8% dự toán (cả nước đạt 22,22%), bằng 147,3% so với cùng kỳ; Chi thường xuyên là 19.218 tỷ đồng, đạt 34,5% dự toán, bằng 112,4% so với cùng kỳ.

Ước 6 tháng đầu năm: Tổng thu NSNN trên địa bàn 220.121 tỷ đồng, đạt 62,4% dự toán, bằng 122,9% so với cùng kỳ. Tổng chi ngân sách địa phương 39.769 tỷ đồng, đạt 37,8% dự toán, bằng 126,8% so với cùng kỳ, trong đó: Chi đầu tư phát triển 14.550 tỷ đồng, đạt 31% dự toán, bằng 135% so với cùng kỳ.

(2) Xuất, nhập khẩu suy giảm so với cùng kỳ

Kim ngạch xuất khẩu trên địa bàn 5 tháng đầu năm đạt 6.781 triệu USD, giảm 0,3% (cùng kỳ tăng 18,8% - xem Biểu đồ 01), trong đó: Khu vực kinh tế trong nước tăng 4,3%; Khu vực có vốn đầu tư nước ngoài giảm 5,9%. Ước 6 tháng đầu năm, kim ngạch xuất khẩu đạt 8.294 triệu USD, giảm 0,2% (cùng kỳ tăng 17,1%).

Biểu đồ 01: Tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu lũy kế tháng 1-5/2023 so với cùng kỳ 2022 (%)

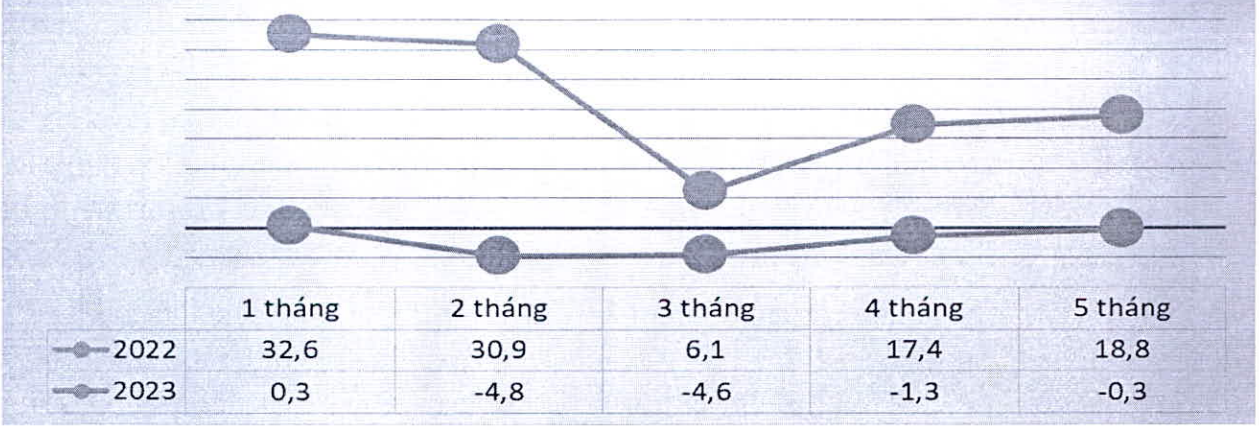

	1 tháng	2 tháng	3 tháng	4 tháng	5 tháng
2022	32,6	30,9	6,1	17,4	18,8
2023	0,3	-4,8	-4,6	-1,3	-0,3

Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa trên địa bàn tháng 5 tháng đầu năm đạt 14.467 triệu USD, giảm 14% (cùng kỳ tăng 20,2%), trong đó: Khu vực kinh tế trong nước giảm 13,7%; Khu vực có vốn đầu tư nước ngoài giảm 15,0%. Ước 6 tháng đầu năm, kim ngạch nhập khẩu hàng hóa đạt 17.568 triệu USD, giảm 15,5% (cùng kỳ tăng 24,5%).

Biểu đồ 02: Tăng trưởng kim ngạch nhập khẩu lũy kế tháng 1-5/2023 so với cùng kỳ 2022 (%)

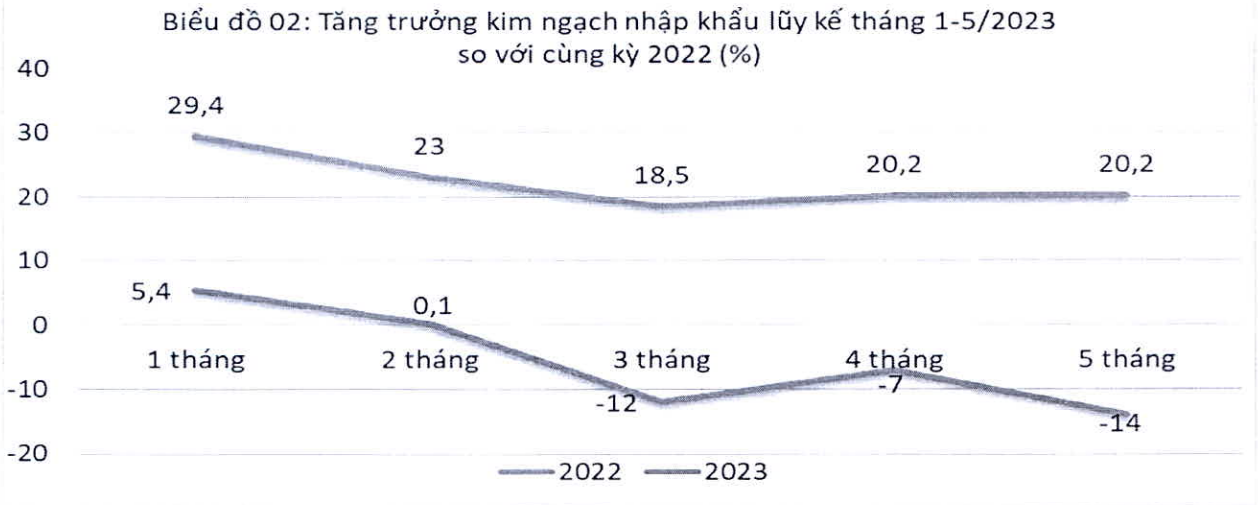

Suy giảm kim ngạch xuất khẩu có nguyên nhân trực tiếp là do ảnh hưởng của suy giảm kinh tế thế giới, nhất là các thị trường chiếm tỷ trọng chủ yếu như Châu Âu và Mỹ; Một số hàng hoá giảm khá mạnh như: Dệt may giảm 20,6%, Gỗ và sản phẩm từ gỗ giảm 15,3%... Xuất khẩu suy giảm đã ảnh hưởng đến các chỉ tiêu tăng trưởng, việc làm và thu nhập.

(3) Vốn đầu tư phát triển xã hội tăng cao hơn mức tăng cùng kỳ

Tổng vốn đầu tư xã hội 6 tháng đầu năm ước đạt 195.563 tỷ đồng, tăng 9,0% (cùng kỳ tăng 8,8%); trong đó thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đạt khá cao, luỹ kế 05 tháng đầu năm đạt 1.842 triệu USD vốn FDI - vượt kết quả cả năm 2022.

Nguồn vốn huy động của các tổ chức tín dụng trên địa bàn duy trì tăng trưởng, đáp ứng nhu cầu tín dụng của nền kinh tế và chấp hành các quy định về tỷ lệ đảm bảo an toàn; Luỹ kế 5 tháng đầu năm, tổng nguồn vốn huy động đạt 4.959.155 tỷ đồng, tăng 2,17% so với thời điểm 31/12/2022; Tổng dư nợ đạt 3.041.791 tỷ đồng, tăng 3,25% so với thời điểm 31/12/2022, trong đó, dư nợ ngắn hạn tăng 3,23%, dư nợ trung và dài hạn tăng 3,26%. Lãi suất cho vay bình quân của các ngân hàng thương mại trong nước ở mức 7,5-10,7%/năm. Nợ xấu được kiểm soát, chiếm 1,89% tổng dư nợ.

(4) Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) được kiểm soát

CPI tháng 5/2023 tăng 0,16% so với tháng 4, giảm 0,04% so với tháng 12/2022 và tăng 0,36% so với cùng kỳ năm 2022. CPI bình quân 5 tháng đầu năm tăng 1,52% (Cùng kỳ tăng 3,04%).

2.2. Tăng trưởng GRDP được duy trì, tuy nhiên đạt thấp hơn mức tăng cùng kỳ và kịch bản đề ra đầu năm

Theo báo cáo cập nhật của Ngành Thống kê, GRDP 6 tháng đầu năm tăng 5,97% - là mức tăng khá[1] trong bối cảnh kinh tế bị ảnh hưởng kép từ sự mất cân đối cung - cầu do xung đột vũ trang Nga - Ucraina và từ tác động chính sách thắt chặt tiền tệ của các quốc gia; Trong đó, quý I/2023 tăng 5,95% và quý II tăng 5,98% - thấp hơn và kịch bản đề ra (quý I tăng 6,7%; quý II tăng 6,8%) và GRDP 6 tháng đầu 2023 tăng thấp hơn 6 tháng đầu năm 2022 (7,79%). Để đạt chỉ tiêu tăng trưởng cả năm 7,0% thì quý III phải tăng từ 7,54% trở lên, quý IV phải tăng từ 8,23% trở lên (xem Phụ lục 03).

Các ngành duy trì tăng trưởng: Dịch vụ tăng 7,54% (cùng kỳ tăng 9,05%), đóng góp 4,98 điểm % tăng trưởng GRDP; Công nghiệp tăng 2,82% (cùng kỳ tăng 6,73%), đóng góp 0,36 điểm % tăng trưởng GRDP; Xây dựng tăng 4,14% (cùng kỳ tăng 5,54%), đóng góp 0,29 điểm % tăng trưởng GRDP; Nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,24% (cùng kỳ tăng 2,39%), đóng góp 0,05 điểm % tăng trưởng GRDP; Thuế sản phẩm tăng 2,41% (cùng kỳ tăng 5,76%), đóng góp 0,29 điểm % tăng trưởng GRDP.

2.3. Các ngành kinh tế duy trì phát triển, tuy nhiên một số lĩnh vực có xu hướng tặng chậm lại

---

[1] Cả nước tăng khoảng 4,6%; TP HCM tăng 3,55%; Đà Nẵng tăng 3,74%; Cần Thơ tăng 3,71%; Hải Phòng tăng 9,94%

(1) Du lịch và vận tải hành khách phục hồi mạnh; Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng và vận tải hàng hoá tăng khá, tuy nhiên mức tăng thấp hơn cùng kỳ

Dự kiến 6 tháng đầu năm, tổng khách du lịch đến Hà Nội đạt 12,33 triệu lượt, tăng 42% so với cùng kỳ năm 2022; Trong đó, khách quốc tế 2,03 triệu lượt, tăng 7 lần so với cùng kỳ năm 2022; khách nội địa 10,3 triệu lượt, tăng 22,6%; Tổng thu từ khách du lịch ước đạt 44,88 nghìn tỷ đồng, tăng 74,3%; công suất sử dụng phòng trung bình khối khách sạn đạt 61,1%, tăng 31,1 điểm %.

Trong tháng 5, số lượt hành khách vận chuyển tính đạt 30,689 triệu lượt hành khách, tăng 35,3% so với tháng 5/2022 (cùng kỳ tăng 18,6%); Lũy kế 5 tháng đầu năm đạt 150,056 triệu lượt hành khách, tăng 25,1% (cùng kỳ giảm 20%).

Du lịch phục hồi mạnh một mặt là do dịch Covid-19 đã được kiểm soát, mặt khác Thành phố đã kịp thời kích cầu du lịch, đưa ra một số sản phẩm du lịch mới như: Mở rộng và thúc đẩy hoạt động các tuyến phố đi bộ (Phố đi bộ Hồ Hoàn Kiếm, q. Hoàn Kiếm; Phố đi bộ Trịnh Công Sơn, q. Tây Hồ; Phố đi bộ Hồ Thuyền Quang, Trần Nhân Tông, q. Hai Bà Trưng; Phố đi bộ quanh Thành cổ, Tx. Sơn Tây; Phố đi bộ Đảo Ngọc, Ngũ Xã, q. Ba Đình. Đang làm thủ tục chấp thuận chủ trương phố đi bộ, phố đêm Ocean Pack, h. Gia Lâm); tổ chức vận chuyển miễn phí cho du khách tham quan Hà Nội bằng xe buýt 2 tầng theo hành trình City tour, dịp nghỉ lễ Giỗ Tổ Hùng Vương, lễ 30/4 và 01/5 đã có 127 chuyến xe phục vụ hơn 6.681 lượt khách tham quan trải nghiệm nhằm mang đến cho du khách những trải nghiệm hoàn toàn mới.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng và khối lượng hàng hóa vận chuyển duy trì tăng 2 con số, tuy nhiên mức tăng thấp hơn so với mức tăng cùng kỳ. Trong tháng 5, tổng mức bán lẻ đạt 62.790 tỷ đồng, tăng 10,1% so với tháng 5/2022 (cùng kỳ tăng 33,5%); Lũy kế 5 tháng đầu năm đạt 307.647 tỷ đồng, tăng 11,3% (cùng kỳ tăng 13,6% - xem Biểu đồ 03). Khối lượng hàng hóa vận chuyển tháng 5 đạt 116,384 triệu tấn, tăng 13,2% (cùng kỳ tăng 18,6%); Lũy kế 5 tháng đầu năm đạt 571,512 triệu tấn, tăng 20,8% (cùng kỳ tăng 30,8%). Tổng doanh thu ngành vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải tháng 5 đạt 15,970 nghìn tỷ đồng, tăng 14,2% (cùng kỳ tăng 27,6%); Lũy kế 6 tháng đầu năm ước đạt 78,489 nghìn tỷ đồng, tăng 18,8% tăng nhẹ so mức tăng cùng kỳ (18,6%).

Biểu đồ 03:Tăng trưởng Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng lũy kế tháng 1-5/2023 so với cùng kỳ 2022 (%)

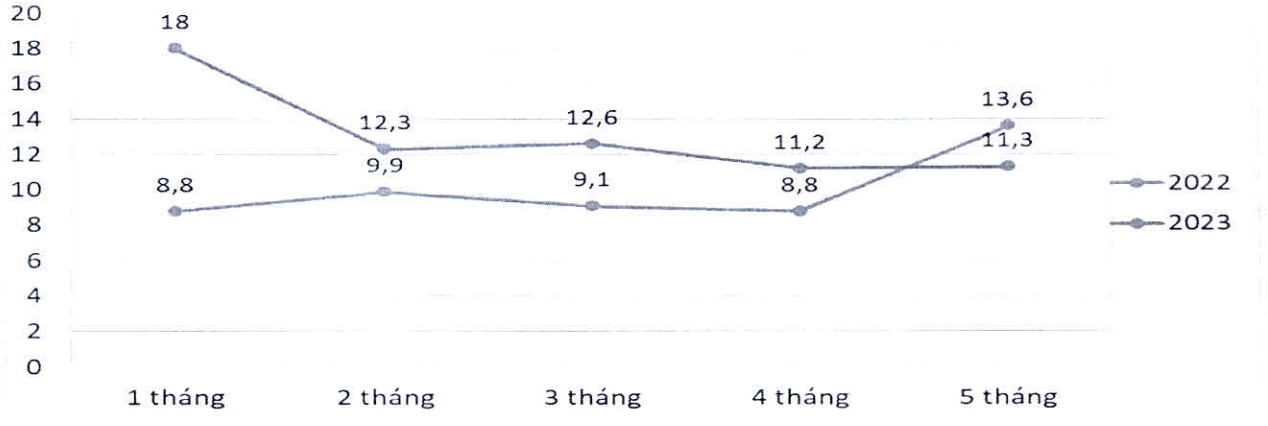

Để thúc đẩy phát triển thương mại nội địa và thương mại điện tử: Đã khởi công xây dựng chợ thương mại dịch vụ Bích Hòa (xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai); đang đẩy nhanh tiến độ thực hiện 03 trung tâm thương mại (TTTM Aeon Mall Hoàng Mai Giáp Bát; TTTM Lotte Mall Tây Hồ và TTTM Parkcity) và thúc đẩy phát triển các loại hình kinh doanh hiện đại (máy bán hàng tự động tại địa điểm công cộng; mô hình Outlet), đề xuất 01 vị trí đầu tư xây dựng khu Outlet tại tuyến đường Nhật Tân - Nội Bài (Đoạn 1) với diện tích khoảng 39,45 ha; đẩy nhanh đầu tư Trung tâm thương mại Aeon Mall tại quận Bắc Từ Liêm; Vận hành gian hàng số trên sàn thương mại điện tử https://postmart.vn/...

(2) Sản xuất công nghiệp duy trì tăng trưởng, tuy nhiên mức tăng thấp hơn cùng kỳ

Lũy kế 5 tháng đầu năm 2023, chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 2,1% (cùng kỳ tăng 6,4% - xem Biểu đồ 04). Một số các ngành sản xuất chế biến, chế tạo tăng khá so với cùng kỳ như: Sản xuất đồ uống 23,9%; Chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa (trừ giường, tủ, bàn, ghế) và sản xuất sản phẩm từ rơm, rạ và vật liệu tết bện tăng 21,1%; Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu tăng 21,5%... Tuy nhiên, cũng có một số ngành giảm so với cùng kỳ như: Sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác giảm 10%; Công nghiệp chế biến chế tạo khác giảm 6%; Sản xuất trang phục giảm 3,8%; Sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất giảm 3,5%; Sản xuất da và các sản phẩm có liên quan giảm 2,7%... Ước 6 tháng đầu năm, IIP tăng 2,5% (cùng kỳ tăng 6,6%).

Biểu đồ 04: Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) luỹ kế tháng 1-5/2023 so với cùng kỳ 2022 (%)

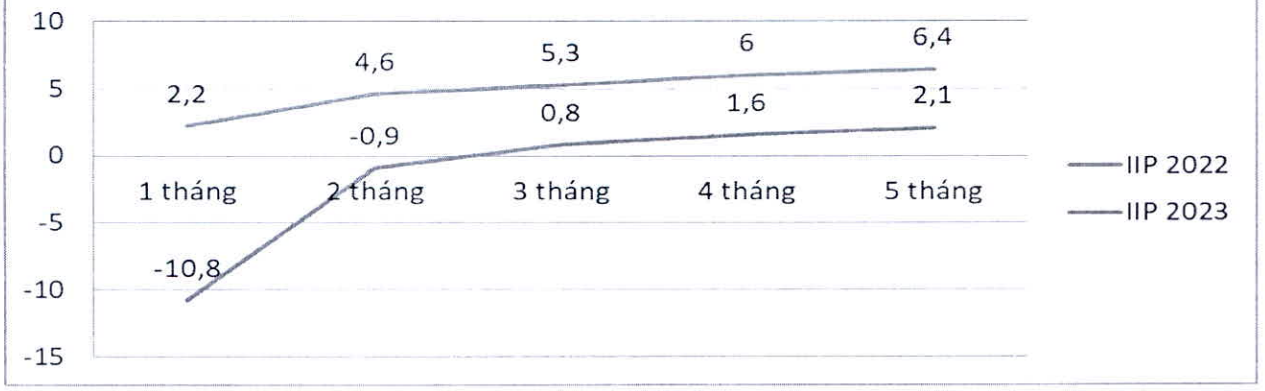

Để thúc đẩy phát triển ngành công nghiệp, Thành phố đang tập trung thành lập, xây dựng hạ tầng và thu hút đầu tư các cụm công nghiệp (CCN); đẩy mạnh các hoạt động khuyến công; phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực. Đã tổ chức khởi công đầu tư hạ tầng kỹ thuật 03 cụm công nghiệp (CCN): CCN Ninh Sở giai đoạn 2, CCN Phú Yên, huyện Phú Xuyên; CCN Thanh Đa, huyện Phúc Thọ, nâng tổng số CCN đã được khởi công lên 13/43 CCN[2] được thành lập giai đoạn 2018-2020. Tiến độ khởi công, xây dựng hạ tầng kỹ thuật các CCN còn chậm, nguyên

[2] CCN làng nghề Đại Thắng, CCN làng nghề Phú Túc, CCN Phú Yên, huyện Phú Xuyên; CCN Dị Nậu, huyện Thạch Thất; CCN Thắng Lợi, CCN Tiền Phong – giai đoạn 2, CCN Ninh Sở - giai đoạn 2, huyện Thường Tín; CCN Đan Phượng – giai đoạn 2, huyện Đan Phượng; CCN Võng Xuyên, CCN Thanh Đa, huyện Phúc Thọ; CCN Đông La, huyện Hoài Đức; CCN Cầu Bầu – giai đoạn 2, huyện Ứng Hòa; CCN Phương Trung, huyện Thanh Oai.

nhân chủ yếu do: Còn bất cập trong các văn bản pháp lý; việc giao đất, cho thuê đất làm cơ sở cho thực hiện các thủ tục về đầu tư, đền bù giải phóng mặt bằng, triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng mất nhiều thời gian; Thủ tục chuyển đổi đất lúa trên 10 ha phải xin chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ; tiến độ giải phóng mặt bằng chậm; việc rà soát quy chủ, xác minh nguồn gốc đất, xử lý vi phạm về đất đai…

Điện cho sản xuất và tiêu dùng được đảm bảo. Ban chỉ đạo phát triển điện lực Thành phố đã tham mưu UBND Thành phố ban hành và triển khai thực hiện 04 kế hoạch về phát triển điện lực, năng lượng năm 2023; phê duyệt điều chỉnh, bổ sung danh sách khách hàng sử dụng điện quan trọng và 364 văn bản chỉ đạo thực hiện giám sát đảm bảo cung cấp điện an toàn, liên tục, ổn định, chất lượng phục vụ các hoạt động, sự kiện chính trị, văn hóa, ngoại giao, các hoạt động KTXH và nhu cầu sinh hoạt của người dân.

(3) Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản tiếp tục phát triển ổn định, năng suất vụ lúa Xuân cao hơn cùng kỳ; xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế nông thôn tiếp tục được đẩy mạnh

Vụ Xuân, toàn Thành phố đã gieo trồng được 82.354,3 ha lúa, đạt 101,5% kế hoạch; năng suất ước đạt 62,1 tạ/ha (vụ Xuân 2022 đạt 61,7 tạ/ha), sản lượng 511.420 tấn. Diện tích gieo trồng rau màu 20.651,8 ha, đạt 100,3% kế hoạch, tăng 280,5 ha so với cùng kỳ. Tổng diện tích cây lâu năm đạt 23.640,63 ha, tăng 437,6 ha so với cùng kỳ; trong đó cây ăn quả 20.072,18 ha, tăng 411,61 ha so với cùng kỳ; diện tích cây chè duy trì ổn định trên 2.000 ha.

Chăn nuôi gia súc, gia cầm cơ bản ổn định; Ước tính 6 tháng đầu năm, đàn trâu, bò: 163.526 con, giảm 3,5%; Đàn lợn 1,39 triệu con, tăng 3,8%; Đàn gia cầm 32,7 triệu con, tăng 0,9%. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng: Trâu đạt 814 tấn, tăng 1,7%; thịt bò đạt 4,7 nghìn tấn, tăng 5,5%; thịt lợn đạt 99,8 nghìn tấn, tăng 5,7%; thịt gia cầm đạt 69 nghìn tấn, tăng 1,6%; trứng gia cầm đạt 1.089 triệu quả, tăng 0,2%; sản lượng nuôi trồng thủy sản đạt 54.400 tấn, tăng 0,37%.

Thành phố tiếp tục quan tâm, thực hiện tốt công tác cải tạo sửa chữa công trình thủy lợi, điều tiết nước phục vụ sản xuất; tích cực triển khai, phát động phong trào "Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ" Xuân Quý Mão năm 2023 và hưởng ứng Chương trình cả nước trồng 01 tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025; Lũy kế đã trồng được 230.050 cây/444.000 cây xanh, đạt 52% kế hoạch năm 2023.

Xây dựng nông thôn mới (NTM) tiếp tục được đẩy mạnh. Đến nay, đã có 15/18 huyện, thị xã đạt chuẩn NTM[3], đã thẩm định, hoàn thiện hồ sơ và chuẩn bị họp Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đối với 3 huyện còn lại: Ứng Hòa, Ba Vì và Mỹ Đức; 382/382 (100%) xã đạt chuẩn NTM; đã có 111 xã đạt chuẩn NTM nâng cao và 20 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu.

Để phát triển kinh tế nông thôn, Thành phố đang thúc đẩy thực hiện chương trình mỗi địa phương một sản phẩm (OCOP); Đã phê duyệt 518 sản phẩm OCOP năm 2022 gồm; trong đó, 01 sản phẩm tiềm năng 5 sao, 271 sản phẩm 4 sao, 246 sản phẩm 3 sao. Lũy kế đến nay, Thành phố có 2.167 sản phẩm OCOP.

---

[3] Đan Phượng, Đông Anh, Thanh Trì, Hoài Đức, Quốc Oai, Gia Lâm, Thạch Thất, Thường Tín, Thanh Oai, Phúc Thọ, Sóc Sơn, Phú Xuyên, Chương Mỹ, Mê Linh và thị xã Sơn Tây

(4) Đẩy mạnh thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp

Thu hút đầu tư nước ngoài tăng khá; luỹ kế 05 tháng đầu năm, đã thu hút 1.842 triệu USD vốn FDI[4] - vượt kết quả của cả năm 2022 và đứng đầu cả nước. Kết quả đạt được ghi nhận sự nỗ lực trong việc thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và cải thiện thủ tục đầu tư cho doanh nghiệp, nhất là đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

Đầu tư trong nước ngoài ngân sách tiếp tục được chú trọng; đã có 05 dự án đăng ký mới với 20.345 tỷ đồng và 01 dự án điều chỉnh tăng vốn 1.733 tỷ đồng, đóng góp quan trọng trong tăng trưởng vốn đầu tư xã hội.

Doanh nghiệp tư nhân tiếp tục phát triển. Lũy kế 05 tháng đầu năm, có 13.015 doanh nghiệp thành lập mới[5], tăng 8% so với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên, doanh nghiệp vẫn còn khó khăn chủ yếu do ảnh hưởng tiêu cực của đại dịch Covid-19; khó khăn trong tiếp cận tín dụng ngân hàng, gói hỗ trợ lãi suất phục hồi phát triển sản xuất, kinh doanh. Mặc dù số doanh nghiệp thành lập mới tăng khá, nhưng số doanh nghiệp hoạt động trở lại giảm và tạm ngừng hoạt động tăng so với cùng kỳ, cụ thể: có 4.648 doanh nghiệp hoạt động trở lại, giảm 22% so với cùng kỳ; có 12.604 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động, tăng 22%; 1.795 doanh nghiệp chờ làm thủ tục giải thể, tăng 7%; 1.497 doanh nghiệp thực hiện thủ tục giải thể, giảm 5%.

(5) Công tác tài chính, ngân sách được chỉ đạo thường xuyên, kịp thời

Tiếp tục thực hiện cơ cấu lại các khoản chi NSNN theo hướng tiết kiệm chi thường xuyên, nâng cao hiệu quả sử dụng NSNN. Chi ngân sách được điều hành chủ động, linh hoạt, đảm bảo cân đối ngân sách các cấp; kịp thời bố trí kinh phí cho các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách phát sinh như phòng chống dịch bệnh, đảm bảo an sinh xã hội, ưu tiên nguồn lực cho phục hồi và phát triển KTXH... Thực hiện nghiêm tiết kiệm, chống lãng phí trong công tác lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán NSNN; trong sử dụng NSNN tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; tiết kiệm 10% chi thường xuyên để thực hiện cải cách tiền lương; tiết kiệm trong đầu tư xây dựng cơ bản; tiết kiệm chi phí sản xuất và đầu tư xây dựng của các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước.

Thường xuyên theo dõi, cập nhật tình hình thu, chi ngân sách. Thành phố đã đề nghị Bộ Tài chính thưởng và bổ sung có mục tiêu số thu vượt dự toán ngân sách Trung ương năm 2022; Hướng dẫn chuyển nguồn kinh phí thực hiện công tác phòng, chống dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 80/2023/QH15 của Quốc hội.

Thực hiện kế hoạch chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành phố Hà Nội quản lý sang tự chủ tài chính giai đoạn 2021-2025, đến nay, dự kiến thực hiện nâng mức tự chủ 341/362 đơn vị (tương đương 94% kế hoạch).

Tiếp tục vận hành tốt các Chương trình phần mềm dùng chung ngành Tài chính; thẩm định, cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách đảm bảo đúng quy

---

[4] 146 dự án mới, 48,4 triệu USD; 71 lượt tăng vốn 200 triệu USD; 138 lượt góp vốn, mua cổ phần 94,3 triệu USD; 01 lượt giao dịch mua cổ phiếu (Nhà đầu tư Nhật Bản Sumitomo) trên sàn chứng khoán giá trị 1.500 triệu USD

[5] Vốn đăng ký 125.919 tỷ đồng, giảm 17% so với cùng kỳ năm 2022. Tổng số doanh nghiệp trên địa bàn đến nay hơn 362 nghìn doanh nghiệp

định; tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh xây dựng cơ sở dữ liệu; thực hiện rà soát, đóng mã số các dự án đầu tư xây dựng cơ bản không còn sử dụng.

(6) Giải ngân vốn đầu tư công đạt cao hơn cùng kỳ

Trong 5 tháng đầu năm 2023, tỷ lệ giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2023 toàn Thành phố 11.892 tỷ đồng, đạt 24,8% kế hoạch (cùng kỳ đạt 15,5%; cả nước đạt 22,22%). Ước 6 tháng đầu năm 2023, giải ngân xây dựng cơ bản 14.410 tỷ đồng, đạt 31,4% dự toán.

Đạt được kết quả nêu trên do Thành phố xác định ngay từ đầu năm việc thực hiện và thúc đẩy giải ngân Kế hoạch đầu tư công năm 2023 là nhiệm vụ quan trọng để thúc đẩy phát triển kinh tế; đưa kết quả giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2023 thành một tiêu chí để đánh giá thi đua năm 2023, một trong các tiêu chí để xem xét đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu và cán bộ, công chức liên quan theo quy định. UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 02/3/2023 khắc phục những hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công của Thành phố được chỉ ra sau Hội nghị kiểm điểm công tác năm 2022 và đẩy nhanh thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2023; Kế hoạch số 94/KH-UBND ngày 20/3/2023 về việc thực hiện và giải ngân dự án đầu tư công 6 tháng đầu năm 2023, chỉ đạo các đơn vị có giải pháp để đẩy nhanh kế hoạch giải ngân ngay từ những ngày đầu năm 2023.

2.4. So sánh tăng trưởng một số chỉ tiêu chủ yếu

So sánh với 04 thành phố: Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Đà Nẵng và Cần thơ: GRDP 6 tháng đầu năm 2023 của Hà Nội tăng cao hơn các thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng và Cần thơ nhưng thấp hơn Hải Phòng và bằng 1,3 lần cả nước; Chỉ số IIP 5 tháng đầu năm 2023 của Hà Nội cao hơn các thành phố Hồ Chí Minh và Đà Nẵng nhưng thấp hơn 02 thành phố còn lại; CPI của Hà Nội cao hơn Cần Thơ nhưng thấp hơn 03 thành phố còn lại; Tổng mức bán lẻ hàng hoá và dịch vụ tiêu dùng của Hà Nội tăng cao hơn TP. Hồ Chí Minh nhưng thấp hơn 03 thành phố còn lại; Doanh thu vận tải của Hà Nội tăng thấp hơn Đà Nẵng nhưng cao hơn 03 thành phố còn lại (xem Biểu đồ 05).

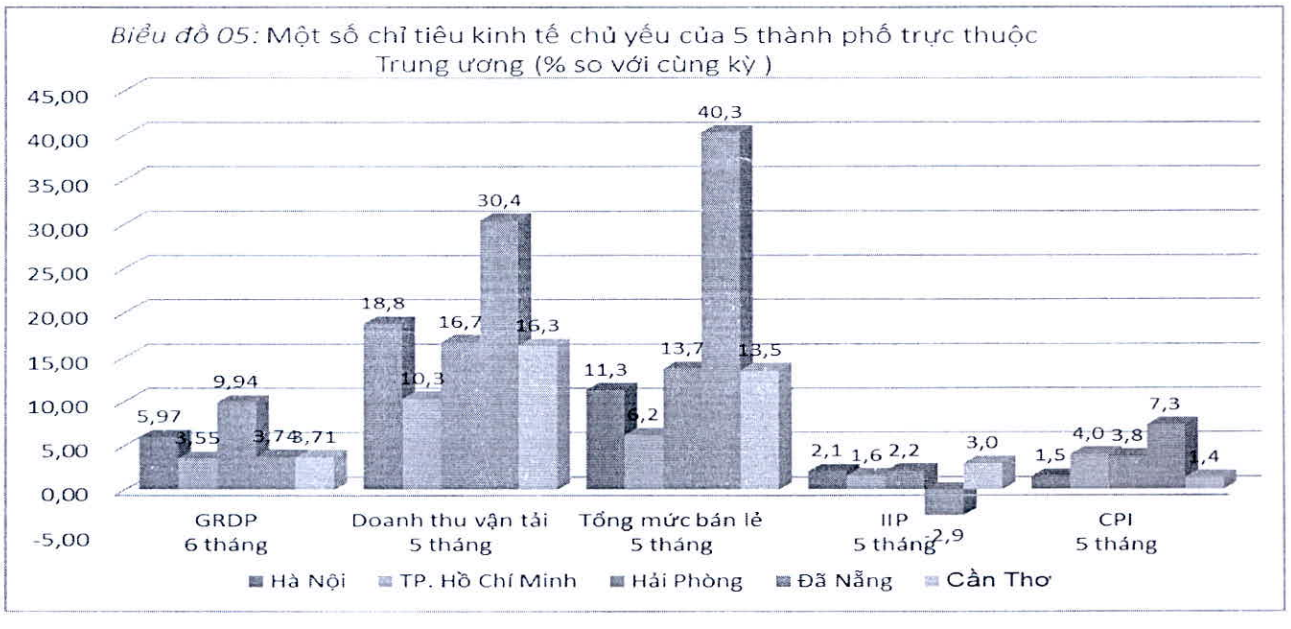

3. Lĩnh vực văn hóa, xã hội

3.1. Đảm bảo thông tin liên tục, thông suốt

Hệ thống thông tin liên lạc được duy trì tốt, không xảy ra nghẽn mạng, phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Thành phố; Đảm bảo an toàn thông tin cho hệ thống phần mềm, cơ sở dữ liệu dùng chung của Thành phố và các cơ quan; Đảm bảo an toàn thông tin mạng trong thời gian Tết Nguyên đán Quý Mão 2023, Giỗ Tổ Hùng Vương, dịp Lễ 30/4 và 01/5.

Duy trì tốt công tác phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí và xử lý thông tin báo chí; tổ chức họp báo thông tin về tình hình KTXH hàng tháng, hàng quý. Thông tin tuyên truyền trên các nền tảng mạng xã hội được tiếp tục đẩy mạnh.

3.2. Các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao, lễ hội diễn ra sôi động

Tiếp tục quan tâm đầu tư tu bổ, tôn tạo di tích theo Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 08/4/2022 của HĐND Thành phố, Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 06/5/2022 của UBND Thành phố; Bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị hồ Văn, di tích Văn Miếu – Quốc Tử Giám; Tu bổ, tôn tạo Di tích Nhà tù Hỏa Lò giai đoạn 2023-2025. Tính đến ngày 15/5, các di tích đã đón hơn 2,5 triệu lượt khách, hoàn thành kế hoạch cả năm và tăng hơn 30 lần so với cùng kỳ năm trước; thu phí 39,6 tỷ đồng, đạt 110% kế hoạch năm và tăng 25 lần so với cùng kỳ năm trước.

Thành phố đã tổ chức Hội thảo khoa học với chủ đề "Phát huy các giá trị và nguồn lực văn hóa xây dựng Thủ đô "*Văn hiến - Văn minh - Hiện đại*"; qua đó làm rõ thêm nội hàm các khái niệm về văn hóa, văn hiến, văn minh, hiện đại; bước đầu nhận diện nguồn lực văn hóa Thủ đô bao gồm 06 thành tố là: (i) Nguồn lực con người; (ii) Nguồn lực tài nguyên di sản văn hóa; (iii) Nguồn lực thiết chế văn hóa; (iv) Nguồn lực thể chế văn hoá; (v) Nguồn lực từ vị thế; (vi) Nguồn lực thời cơ để từ đó tiếp tục cụ thể hóa trong định hướng phát triển Thủ đô trong giai đoạn tới.

Đã tổ chức tuyên truyền, cổ động trực quan, hoạt động văn hóa, biểu diễn nghệ thuật, thể thao chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước và Thủ đô: Các hoạt động chào mừng năm mới 2023 và Tết Nguyên đán Quý Mão 2023; Dịp lễ 30/4-1/5; ngày chiến thắng Điện Biên Phủ; ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đến ngày 15/5, các đơn vị nghệ thuật chuyên nghiệp đã tổ chức biểu diễn được 850 buổi biểu diễn có thu và phục vụ chính trị, doanh thu đạt gần 15,6 tỷ đồng; thu hút khoảng 245.450 lượt khán giả.

Đoàn thể thao Hà Nội tham dự SEA Games 32 tại Campuchia đạt thành tích ấn tượng với 99 huy chương (40 Huy chương vàng, 27 Huy chương Bạc, 32 Huy chương Đồng), đóng góp gần 1/3 tổng số huy chương toàn đoàn Việt Nam; Phối hợp với Đài truyền hình thành phố Hồ Chí Minh hỗ trợ tổ chức giải "Xe đạp Cúp Truyền hình thành phố Hồ Chí Minh năm 2023". Tổ chức các hoạt động thể thao nhằm hướng tới chào mừng kỷ niệm 77 năm ngày Thể thao Việt Nam và các hoạt động kỷ niệm Ngày Giải phóng miền Nam như: Tổ chức Lễ phát động Cuộc vận động "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại", Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân, phát động và Chung kết Giải chạy Báo Hà nội mới mở rộng lần thứ 48 - Vì hòa bình năm 2023 ngày 26/3/2023 tại Tượng đài Lý Thái Tổ và xung quanh hồ Hoàn Kiếm. Đến tháng 5/2023, thành tích thi đấu của thể thao thành

tích cao Thành phố đạt 165 huy chương quốc tế (68 HCV, 46 HCB, 51 HCĐ) và 659 huy chương trong nước (258 HCV, 195 HCB, 206 HCĐ) tại các giải thi đấu trong và ngoài nước.

Các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao, lễ hội diễn ra sôi động, đóng góp quan trọng trong tăng trưởng của Thành phố. Kết quả tích cực đạt được nêu trên là do dịch Covid-19 đã được kiểm soát tốt, đồng thời Thành phố đã triển khai tích cực thực hiện Nghị quyết của Thành uỷ về phát triển công nghiệp văn hoá trên địa bàn và các giải pháp phục hồi, phát triển KTXH, kích cầu du lịch... Tuy nhiên, các hoạt động văn hoá, nghệ thuật mới dừng ở quy mô nhỏ, thiếu các sự kiện, chuỗi các sự kiện văn hóa, nghệ thuật, thể thao mang tầm cỡ khu vực và quốc tế; còn thiếu cơ chế chính sách lâu dài để huy động nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển lĩnh vực văn hóa, thể thao.

3.3. Hạ tầng trường, lớp được quan tâm đầu tư; Chất lượng giáo dục và đào tạo tiếp tục giữ vững

Việc đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện được đẩy mạnh ở các cấp học, bậc học đã đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận. Trong kỳ thi học sinh giỏi quốc gia năm 2023, Đoàn Hà Nội đạt 141 giải (gồm 13 giải nhất, 46 giải nhì, 41 giải ba và 41 giải khuyến khích). Ngoài ra, trong kỳ thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia năm 2023, Đoàn Hà Nội đạt 04 giải (02 giải nhì, 01 giải ba và 01 giải khuyến khích).

Tiếp tục thực hiện quyết liệt để hoàn thành Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 08/4/2022 của HĐND Thành phố, Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 06/5/2022 của UBND Thành phố về đầu tư xây dựng, cải tạo trường học công lập để đủ điều kiện đạt chuẩn quốc gia, nâng cấp hệ thống y tế và tu bổ, tôn tạo di tích trong giai đoạn 2022-2025 và các năm tiếp theo. Ước đến ngày 30/6/2023, tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia toàn Thành phố là 58,7% (1.641/2.800), trong đó, tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia là 72,3% (1.625/2.248)[6].

Chỉ tiêu công nhận mới trường học công lập đạt chuẩn quốc gia năm 2023 là 130 trường và đến năm 2025 cần phải công nhận mới 410 trường, công nhận lại 1.150 trường; Như vậy, để hoàn thành mục tiêu cuối nhiệm kỳ đạt tỷ lệ 80-85% trường công lập đạt chuẩn quốc gia là khá thách thức.

3.4. Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân tiếp tục được cải thiện; an toàn thực phẩm được tăng cường; dịch bệnh trên người được kiểm soát

Các biện pháp phòng, chống dịch, nhất là Covid-19 tiếp tục được kiểm tra, giám sát thường xuyên, đồng bộ theo phương châm 4 tại chỗ; Khắc phục tình trạng chủ quan, lơ là, mất cảnh giác trước dịch bệnh; Không ghi nhận các mắc Sởi, Rubella, Ho gà, Não mô cầu, Viêm não Nhật Bản; Các dịch bệnh lưu hành như sốt xuất huyết, tay chân miệng cơ bản được kiểm soát tốt, chưa ghi nhận các ổ dịch lớn. Đến ngày 15/5/2023, đã thực hiện 21.601.637 mũi tiêm trong 93 đợt chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19. Hệ thống giám sát, phát hiện bệnh truyền nhiễm,

---

[6] Mầm non công lập đạt tỷ lệ 71,3% (571/801); Tiểu học công lập đạt 68,1% (487/715); Trung học cơ sở công lập đạt 79,7% (487/611); Trung học phổ thông công lập đạt tỷ lệ 66,1% (80/121)

tiêm chủng phòng chống dịch bệnh tiếp tục được duy trì; hết tháng 4/2023 có 05/09 chỉ tiêu đạt tiến độ theo kế hoạch: (1) Tiêm vắc xin Viêm gan B sơ sinh, (2) Tiêm vắc xin bại liệt cho trẻ đủ 5 tháng tuổi, (3) Tiêm nhắc BH-HG-UV mũi 4 cho trẻ 18-23 tháng, (4) Tiêm nhắc sởi 2 cho trẻ 18-23 tháng, (5) Tiêm vắc xin phòng bệnh uốn ván cho phụ nữ có thai. Bên cạnh các chỉ tiêu đạt kế hoạch nêu trên, còn 04/09 chỉ tiêu chưa đạt tiến độ: (1) Quản lý đối tượng trên Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng Quốc gia, (2) Tiêm vắc xin bại liệt cho trẻ từ 9 tháng tuổi đến dưới 1 tuổi, (3) Tiêm chủng đầy đủ 8 loại vắc xin cho trẻ dưới 1 tuổi, (4) Tiêm Viêm não Nhật Bản cho trẻ 1-2 tuổi.

Tiếp tục triển khai thực hiện nâng cấp hệ thống y tế theo Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 08/4/2022 của HĐND Thành phố, Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 06/05/2022 của UBND Thành phố. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong khám chữa bệnh, công tác y tế dự phòng, giám sát dịch bệnh nhất là phòng, chống dịch COVID-19. Duy trì hệ thống Giám sát ca bệnh sốt xuất huyết, tay chân miệng, sốt phát ban nghi Sởi/Rubella, liệt mềm cấp nghi Bại liệt; Triển khai Đề án "Khám, chữa bệnh từ xa", Bệnh án điện tử... Công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình được quan tâm; Tiếp tục thực hiện kế hoạch tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh, kế hoạch phát triển thể lực, tầm vóc người Hà Nội. Triển khai 86 mô hình chăm sóc người cao tuổi ở cộng đồng, 40 câu lạc bộ người cao tuổi tự chăm sóc sức khỏe, 24 mô hình tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn; 18 mô hình chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên, thành niên; 10 mô hình truyền thông chính sách sức khoẻ sinh sản – kế hoạch hoá gia đình tới vùng dân cư đặc thù (khu làng nghề; khu, cụm công nghiệp, vùng Công giáo, vùng dân tộc ít người, vùng dân di cư tự do). Hết tháng 5, tỷ lệ người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ đạt 39% (KH cả năm 87%); Tỷ lệ sàng lọc trước sinh 85% (KH cả năm 83%); Tỷ lệ sàng lọc sơ sinh 88% (KH cả năm 86%); Tỷ lệ cặp nam, nữ được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn 45% (KH cả năm 45%)... Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng mạng lưới khám chữa bệnh từ xa, tỷ lệ cơ sở khám, chữa bệnh có triển khai tư vấn khám, chữa bệnh từ xã đạt 51,8% (KH là 70%), phần mềm quản lý thông tin HIS; Hệ thống giám định điện tử trong chẩn đoán, chữa bệnh... Tỷ lệ dân số được quản lý bằng hồ sơ sức khoẻ điện tử đạt 82,5% (KH là 90%); số lượt khám bệnh trên 10.000 dân đạt 6.386 (KH là 1.300).

Công tác thanh kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm được tăng cường: Đã tổ chức 03 đoàn thanh kiểm tra hậu kiểm an toàn thực phẩm theo kế hoạch; 02 đoàn truy xuất nguồn gốc thực phẩm tại Bếp ăn tập thể tại 05 quận, 05 huyện. Tổ chức các đoàn giám sát mô hình điểm về an toàn thực phẩm tại các quận huyện, kết quả: Thanh kiểm tra 206 cơ sở thực phẩm (thanh tra 76 cơ sở, kiểm tra 130 cơ sở), phát hiện và xử lý vi phạm 38 cơ sở với tổng số tiền phạt: 578.762.000 đồng. Lấy mẫu xét nghiệm labo 11 mẫu thực phẩm, kết quả 8/11 mẫu đạt, 03/11 mẫu không đạt.

Đến tháng 5/2023, tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 93,1% dân số (chưa bao gồm lực lượng vũ trang), số người tham gia bảo hiểm y tế là 7.770.523 người, tăng 3,18%; Số người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc 1.985.015 người, tăng 5,29%; Số người tham gia bảo hiểm thất nghiệp 1.918.249 người, tăng 5,39%. Ước hết tháng 6/2023, tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 93,1% dân số, số người tham gia bảo hiểm y

tế là 7.735.829 người, tăng 3,39%; số người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc 1.988.714 người, tăng 5,48%; số người tham gia bảo hiểm thất nghiệp 1.921.859 người, tăng 5,59%. Ước hết tháng 6/2023, số chi bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp là 32.721,6 tỷ đồng, tăng 2.287,1 tỷ đồng, tăng 7% so với cùng kỳ năm 2022.

3.5. An sinh xã hội được đảm bảo; chăm lo Tết cho nhân dân và đối tượng chính sách thực hiện chu đáo với mức cao hơn năm trước; các chính sách xã hội được thực hiện kịp thời, đầy đủ, đúng đối tượng

Dịp Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023, Thành phố đã tập trung rà soát tình hình đời sống và thực hiện tốt việc chăm lo, thăm hỏi, chúc Tết; Tặng quà các đối tượng chính sách; Bà mẹ Việt Nam anh hùng, cán bộ lão thành cách mạng; hộ nghèo; hộ cận nghèo; đối tượng bảo trợ xã hội; người cao tuổi, người già cô đơn, trẻ em mồ côi, người khuyết tật được nuôi dưỡng tại các cơ sở trợ giúp xã hội; công nhân viên chức có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn... Đã trao tặng 1.778.951 suất quà với tổng kinh phí 834.831.713.700 đồng (nguồn vận động xã hội hóa chiếm 15,1%), đạt 150,6% kế hoạch, kinh phí tăng 15,4% và mức quà trung bình cũng cao hơn 24,2% so với quà tặng Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022.

Trong 5 tháng đầu năm đã tiếp nhận và giải quyết 9.088 hồ sơ hưởng chế độ ưu đãi đối với người có công và thân nhân người có công với kinh phí khoảng 34 tỷ đồng; tổng kinh phí chi cho công tác ưu đãi người có công của Thành phố là 844,8 tỷ đồng; Tiếp nhận 215 người lang thang xin tiền, người vô gia cư vào Trung tâm bảo trợ xã hội; 97 đối tượng bảo trợ xã hội vào cơ sở trợ giúp xã hội.

Đã giải quyết việc làm cho 85.784/162.000 lao động[7], đạt 52,9% kế hoạch, giảm 11,5% so với cùng kỳ. Ước 6 tháng đầu năm, tạo việc làm mới cho 103.000 lao động, đạt 63,6% kế hoạch. Trung tâm Dịch vụ việc làm Hà Nội tổ chức 98 phiên giao dịch việc làm (trong đó có 01 phiên Dịch vụ việc làm chuyên đề việc làm bán thời gian) với 2.847 đơn vị, doanh nghiệp tham gia; tổng số nhu cầu tuyển dụng, tuyển sinh là 49.523 người; tổng số lao động được phỏng vấn là 20.074 lao động; số lao động được tuyển dụng tại phiên là 6.808 lao động. Quyết định hưởng trợ cấp bảo hiểm thất nghiệp cho 30.374 trường hợp với số tiền 855 tỷ đồng.

Trong 5 tháng đầu năm, các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp đã tuyển sinh 95.000/230.000 lượt người, đạt 41,3% kế hoạch, tăng 17% so với cùng kỳ. Dự kiến 6 tháng đầu năm 2023, tuyển sinh, đào tạo cho 105.340 lượt người, đạt 45,8% kế hoạch; hỗ trợ học nghề cho 487 người, số tiền hỗ trợ học nghề là 2,1 tỷ đồng.

Kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025, đầu năm 2023 còn 2.134 hộ nghèo, chiếm 0,095% tổng số hộ dân và 22.263 hộ cận nghèo, chiếm 0,99% tổng số hộ dân toàn Thành phố. Thành phố đang đẩy nhanh xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu hộ nghèo, cận nghèo theo chuẩn quốc gia phục vụ cấp tài khoản an sinh xã hội.

---

[7] Trong đó: tạo việc làm cho 21.845 lao động từ xét duyệt hộ gia đình vay vốn từ nguồn vốn ngân sách Thành phố ủy thác qua Ngân hàng chính sách xã hội cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn Thành phố với số tiền là 1.071 tỷ đồng; đưa 1.910 người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng tại thị trường Nhật Bản, Đài Loan và Hàn Quốc; giải quyết việc làm cho 6.808 lao động thông qua hệ thống sàn giao dịch việc làm; tự tạo việc làm và qua tư vấn, giới thiệu việc làm của các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ việc làm trên địa bàn là 55.221 lao động

4. Phát triển hạ tầng số, hạ tầng khoa học và công nghệ gắn với đổi mới, sáng tạo và khởi nghiệp được chú trọng

Chuyển đổi số trong các cơ quan hành chính nhà nước Thành phố được chỉ đạo triển khai quyết liệt: Thành uỷ đã ban hành Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 30/12/2022 về chuyển đổi số, xây dựng thành phố Hà Nội thông minh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; UBND Thành phố đã xây dựng, hoàn thiện Kế hoạch "Phát triển kinh tế số và xã hội số thành phố Hà Nội giai đoạn 2023-2025; Triển khai Kế hoạch về "Triển khai thử nghiệm Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số trên địa bàn thành phố Hà Nội"; Kế hoạch "Phát triển hạ tầng Bưu chính - Viễn thông phục vụ Chương trình chuyển đổi số thành phố Hà Nội"…

Ngày 08/02/2023, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 818/QĐ-UBND về việc thành lập Ban Chỉ đạo cải cách hành chính, chuyển đổi số thành phố Hà Nội. Đến nay, có 11.680 chữ ký số được cấp cho các cơ quan, đơn vị, cá nhân thuộc Thành phố. Hệ thống quản lý cuộc họp của Ban cán sự đảng và UBND Thành phố được vận hành; sử dụng tài liệu điện tử, điểm danh bằng công nghệ nhận dạng khuôn mặt, biểu quyết và lấy ý kiến bằng hình thức điện tử; vận hành Hệ thống quản lý, theo dõi, đôn đốc nhiệm vụ của Chính phủ, Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố đến các cấp, các ngành; Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tập trung Thành phố; Hệ thống thông tin báo cáo Thành phố phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

Chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực, cơ quan, doanh nghiệp, hộ kinh doanh được đẩy mạnh. Thành phố tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch "Hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn Thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025": Hệ thống quản lý tuyển sinh đầu cấp trực tuyến (năm 2022, tỷ lệ hồ sơ đăng ký trực tuyến đạt 89%); Hệ thống ôn tập và kiểm tra trắc nghiệm; Trung tâm điều hành giáo dục thông minh đáp ứng công tác quản trị, điều hành các hoạt động giáo dục trên toàn thành phố. Hệ thống mạng kết nối các cơ sở cung ứng thuốc; Liên thông, trích chuyển dữ liệu điện tử sử dụng trong quản lý và giám định, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh BHYT của các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn Thành phố. Giám sát hoạt động của hệ thống xe buýt bằng thiết bị GPS. Ứng dụng tìm xe buýt, hệ thống mua vé online và công nghệ RFID trong quản lý, điều hành ngành Giao thông vận tải. Hệ thống thông tin quản lý ngân sách Tabmis của các ngành Tài chính và Kho bạc Nhà nước Thành phố. Hệ thống cơ sở dữ liệu đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp Hà Nội kết nối, tích hợp với cơ sở dữ liệu quốc gia. Hệ thống truy xuất nguồn gốc nông, lâm, thủy sản thực phẩm Hà Nội (check.hanoi.gov.vn); Ứng dụng mã QR truy xuất nguồn gốc sản phẩm OCOP; Vận hành gian hàng số trên sàn thương mại điện tử Postmart.vn (đã có 3.664 hộ sản xuất kinh doanh, doanh nghiệp, hợp tác xã và 630 sản phẩm OCOP 3 sao được đưa lên sàn). Đã có trên 99,5% doanh nghiệp đang hoạt động khai thuế qua mạng, trên 99,1% doanh nghiệp thực hiện nộp thuế điện tử. Triển khai ứng dụng eTax Mobile đáp ứng nhu cầu tra cứu, nộp thuế trên thiết bị thông minh với 61.917 tài khoản sử dụng.

Các hoạt động thu hút đầu tư, tiêu biểu như các dự án trong Khu công nghệ cao Hòa Lạc được đẩy mạnh: Trung tâm Đổi mới sáng tạo quốc gia; Trung tâm Kỹ thuật hỗ trợ phát triển công nghiệp khu vực phía Bắc; Trung tâm Ươm tạo và Đào

tạo công nghệ cao... Hiện nay, trong Khu công nghệ cao Hòa Lạc có 102 dự án đầu tư, trong đó 60 dự án đang hoạt động; nhiều doanh nghiệp, tập đoàn lớn của Việt Nam với cơ sở đào tạo, sản xuất, nghiên cứu và triển khai như Tập đoàn Viettel (05 dự án, vốn đăng ký 3.700 tỷ đồng); Tập đoàn VinGroup (03 dự án, vốn đăng ký 9.020 tỷ đồng); Tập đoàn FPT (04 dự án, vốn đăng ký 5.430 tỷ đồng); Tập đoàn VNPT (02 dự án, vốn đăng ký 3.765 tỷ đồng)... Thành phố đang chuẩn bị tiếp nhận quản lý Khu công nghệ cao Hòa Lạc từ Bộ Khoa học và Công nghệ.

Nâng cao chất lượng tuyển chọn các nhiệm vụ khoa học, công nghệ phục vụ trực tiếp các chương trình, đề án, kế hoạch phát triển KTXH của Thành phố; Hỗ trợ đăng ký bảo hộ, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ, kiểm soát nguồn gốc và chất lượng sau khi được bảo hộ đối với các sản phẩm gắn với chương trình OCOP. Thực hiện nhiệm vụ chi sự nghiệp khoa học, công nghệ 05 tháng đầu năm đạt 34.459 triệu đồng bằng 18%% kế hoạch. Ước thực hiện 6 tháng năm 2023, chi sự nghiệp khoa học công nghệ đạt 51.797 triệu đồng, bằng 27%% kế hoạch.

5. Đẩy nhanh công tác quy hoạch; xây dựng và phát triển hạ tầng, đô thị

5.1. Công tác quy hoạch được đẩy nhanh tiến độ; nhiều quy hoạch quan trọng được phê duyệt

Sau thời gian triển khai các bước theo quy định, Thành uỷ, UBND Thành phố đã chỉ đạo quyết liệt, khắc phục tình trạng chậm trễ, đẩy nhanh tiến độ thực hiện lập lập Quy hoạch Thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Nhiệm vụ Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô, các đồ án quy hoạch, đặc biệt là Quy hoạch phân khu các đô thị vệ tinh, quy hoạch xây dựng vùng huyện trên địa bàn Thành phố (dự kiến trình phê duyệt trong tháng 10/2023).

Trong 5 tháng đầu năm 2023 đã thực hiện phê duyệt 13 nhiệm vụ quy hoạch xây dựng vùng huyện đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050, nâng tổng số nhiệm vụ Quy hoạch xây dựng vùng huyện[8] lên thành 14/14 nhiệm vụ; ban hành "Quy chuẩn kỹ thuật về quy hoạch, kiến trúc tại khu vực các quận Ba Đình, Hoàn Kiếm, Đống Đa, Hai Bà Trưng thành phố Hà Nội". Tiếp tục thực hiện các quy hoạch phân khu đô thị vệ tinh, chung cư cũ, các làng nghề, hoàn thiện chương trình phát triển đô thị. Chất lượng quy hoạch được nâng cao, kiểm soát chặt chẽ việc điều chỉnh quy hoạch. Thành phố tập trung đẩy nhanh thực hiện Đề án đầu tư, xây dựng 05 huyện Đông Anh, Gia Lâm, Đan Phượng, Hoài Đức và Thanh Trì thành quận. Rà soát, đánh giá mức độ đạt các tiêu chí thành lập phường, quận; trong đó tập trung đối với tiêu chí chưa đạt, xây dựng giải pháp, cân đối nguồn lực để thực hiện đạt tiêu chí. Phê duyệt thêm 01 đồ án quy hoạch chi tiết lập mới; 02 đồ án điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết; 03 đồ án điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân khu đô thị.

5.2. Xây dựng hạ tầng và phát triển đô thị được đẩy mạnh; công tác quản lý trật tự xây dựng được tăng cường.

Thành phố đã tập trung huy động các nguồn lực để đầu tư đồng bộ kết cấu hạ tầng giao thông là một trong những khâu đột phá của Thành phố. Đã hoàn thành đường Huỳnh Thúc Kháng kéo dài; đang đôn đốc tiến độ để đưa vào vận hành

---

[8] Gia Lâm, Thạch Thất, Chương Mỹ, Thanh Oai, Phúc Thọ, Ứng Hòa, Quốc Oai, Phú Xuyên, Sóc Sơn, Đan Phượng, Mê Linh, Ba Vì, Mỹ Đức, Thường Tín.

trong năm 2023 tuyến đường sắt Nhổn – ga Hà Nội (đoạn trên cao); đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng đường vành đai 4 - Vùng Thủ đô[9], hoàn thiện các thủ tục về đầu tư để khởi công dự án trong tháng 6/2023; phấn đấu hoàn thành trong năm 2023 Cầu Vĩnh Tuy giai đoạn 2 và đưa vào sử dụng Cầu vượt nút giao Chùa Bộc - Phạm Ngọc Thạch và Đường Âu Cơ đoạn từ khách sạn Thắng Lợi - cầu Nhật Tân; Hoàn thiện thủ tục để khởi công trong năm 2023 Dự án tuyến đường kết nối đường Pháp Vân Cầu Giẽ và đường vành đai 3; nghiên cứu, triển khai các thủ tục đầu tư xây dựng các cầu lớn vượt sông Hồng: Hồng Hà, Mễ Sở, Hoài Thượng... để khớp nối đồng bộ với đường vành đai 4.

Tập trung phát triển hệ thống vận tải hành khách công cộng khối lượng lớn[10], mở mới các tuyến buýt, đưa vào vận hành một số tuyến buýt chạy điện. Mạng lưới xe buýt đã tiếp cận đến: 30/30 quận, huyện, thị xã; 510/579 số xã, phường thị trấn; 65/75 bệnh viện; 192/286 các trường đại học, cao đẳng, trung học phổ thông; 27/27 các khu, cụm công nghiệp lớn; 33/37 các khu đô thị; 23/24 làng nghề; 23/25 khu di tích lịch sử, văn hoá, khu du lịch; kết nối với 06 tỉnh lân cận (Hưng Yên, Hà Nam, Bắc Ninh, Bắc Giang, Hải Dương, Hòa Bình, Vĩnh Phúc).

Tiếp tục phát triển nhà ở thương mại, nhà ở xã hội, nhà ở tái định cư; UBND Thành phố đã ban hành và thực hiện Kế hoạch phát triển nhà ở phục vụ tái định cư, bố trí chỗ ở tạm thời cho các chủ sở hữu, người sử dụng nhà chung cư trong thời gian thực hiện dự án cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch phát triển nhà ở xã hội giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch phát triển nhà ở giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch phát triển nhà ở thành phố Hà Nội năm 2023. Đẩy nhanh tiến độ triển khai Kế hoạch triển khai Đề án cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư trên địa bàn thành phố Hà Nội; hoàn thành Quy định về cải tạo xây dựng lại nhà chung cư trên địa bàn thành phố Hà Nội... Trong 05 tháng đầu năm 2023, toàn Thành phố đã hoàn thành 02 dự án nhà thương mại với 61.043m2 sàn nhà ở tương đương 389 căn nhà; 02 dự án nhà tái định cư với 24.960m2 sàn nhà ở, 312 căn hộ (Chưa có dự án nhà ở xã hội hoàn thành).

Thành phố đã thực hiện tổng kết, đánh giá mô hình thí điểm thành lập Đội quản lý trật tự xây dựng đô thị trực UBND quận, huyện, thị xã; đồng thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ về kéo dài thời gian thực hiện thí điểm Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị trực thuộc UBND quận, huyện, thị xã tại thành phố Hà Nội. Xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin kiểm soát và xử lý công trình vi phạm trật tự xây dựng (đăng tải công khai trên cổng thông tin điện tử của cơ quan quản lý, chính quyền địa phương).

Trong tháng 5, số lượt hành khách vận chuyển đạt 30,689 triệu lượt hành khách, tăng 35,3% so với tháng 5/2022 (cùng kỳ tăng 18,6%). Lũy kế 5 tháng đầu năm, số lượt hành khách vận chuyển đạt 150,056 triệu lượt hành khách, tăng 25,1%

---

[9] Tính đến ngày 05/5/2023, UBND các quận huyện giải phóng mặt bằng xong 420,84ha/793,89ha, đạt 53,01% diện tích đất thu hồi; di chuyển 5.983/10.921 ngôi mộ, đạt 54,78%; hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu tư vấn khảo sát, lập thiết kế kỹ thuật - dự toán xây dựng hạng mục di chuyển điện cao thế từ 110KV đến 500 KV.

[10] Đường sắt 2A, Cát Linh - Hà Đông đã thực hiện gần 70 nghìn lượt, vận chuyển gần 10 triệu lượt hành khách. Đã mở mới 42 tuyến xe buýt, trong đó 09 tuyến chạy bằng điện; cuối năm 2022, mạng lưới VTHKCC bằng xe buýt có 154 tuyến (132 tuyến trợ giá; 08 tuyến không trợ giá; 12 tuyến kế cận; 02 tuyến city tour)

so với cùng kỳ (cùng kỳ giảm 20%); Tổng doanh thu ngành vận tải đạt 78,489 nghìn tỷ đồng, tăng 18,8% tương đương cùng kỳ (cùng kỳ tăng 18,6%).

5.3. Đẩy nhanh tiến độ cấp nước sạch; duy trì thoát nước, xử lý nước thải; mở rộng diện tích cây xanh, đảm bảo chiếu sáng và đẩy nhanh tiến độ hạ ngầm cáp viễn thông, điện lực

Thành phố đang triển khai 04 dự án nước sạch[11]; tích cực đôn đốc các đơn vị cấp nước rà soát, hoàn thiện hồ sơ thực hiện dự án mạng cấp nước cho các xã còn lại[12], trong đó 08 đơn vị thực hiện 10 dự án mở rộng mạng cấp nước cho các khu vực còn lại trong giai đoạn 2022-2025 và UBND huyện Ba Vì triển khai cấp nước cho những khu vực dân cư miền núi tại xã Ba Vì, Khánh Thượng và Minh Quang. Tiếp tục thực hiện các dự án phát triển nguồn tập trung và các dự án phát triển mạng cấp nước sạch; xây dựng và thực hiện Kế hoạch cấp nước mùa hè và năm 2023. Đến hết quý I/2023, tổng nguồn nước sạch tập trung cung cấp cho Thành phố đạt khoảng 1.530.000 m3/ng.đ. đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của 100% dân cư đô thị và mở rộng cấp nước cho khu vực nông thôn. Khu vực nông thôn đã có trên 274/413 xã (tương đương khoảng 85%) người dân nông thôn được tiếp cận nguồn nước sạch từ việc đầu tư xây dựng công trình cấp nước tập trung của Thành phố.

Xây dựng kế hoạch bảo đảm thoát nước chống úng ngập khu vực nội thành Hà Nội năm 2023. Hoàn thành nhiệm vụ lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư 08 dự án thoát nước và xử lý nước thải, đảm bảo vệ sinh môi trường.

Tiếp tục trồng cây xanh trên địa bàn các quận và 05 huyện thực hiện đề án lên quận. Trong 5 tháng đầu năm đã hoàn thành cắt cáp 02 tuyến phố Doãn Kế Thiện, Phạm Thận Duật (quận Cầu Giấy); kiểm tra, đôn đốc khẩn trương thi công, hoàn trả mặt bằng, vệ sinh môi trường hoàn thành thi công hạ tầng 02 tuyến Ngô Thì Nhậm quận Hà Đông, Trần Bình quận Cầu Giấy và thực hiện cắt cáp 02 tuyến phố này.

6. Tăng cường quản lý đất đai và thực hiện các kế hoạch, chương trình, đề án về lĩnh vực môi trường, khoáng sản, tài nguyên

Đã ban hành 18 Quyết định phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện của 17 huyện và thị xã Sơn Tây và Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 đối các Quận. Thực hiện Quy hoạch, Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 cấp huyện, UBND Thành phố đã ban hành quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với 82 khu đất với tổng diện tích 43,6 ha; dự án nhận chuyển nhượng: 01 dự án với diện tích 12 ha. Tập trung triển khai Dự án xây dựng tổng thể hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai thành phố Hà Nội, cơ bản thực hiện hạng mục đo đạc trên 27/27 địa bàn thuộc phạm vi dự án, đã hoàn thành công tác đo đạc bản đồ ngoại nghiệp và tổ chức nghiệm thu 477/489 xã, phường thị trấn; 11 phường, xã còn lại đơn vị thi công đã thực hiện công tác đo đạc ngoại nghiệp.

---

[11] Nhà máy nước mặt sông Hồng (300.000 m^3/ngày đêm); Nhà máy nước Phú Sơn, h. Ba Vì gđ 2 (nâng công suất lên 60.000 m^3/ngày đêm); Nhà máy nước Xuân Mai (200.000 m^3/ngày đêm); Nghiên cứu triển khai Nhà máy nước mặt sông Đuống gđ 2 (nâng công suất lên 600.000 m^3/ngày đêm).

[12] 28 xã chưa có nhà đầu tư, 100 xã thuộc dự án đã giao Aqua One - Sông Đuống; 05 xã đã giao nhà đầu tư tại huyện Phúc Thọ

Đã tổ chức 65 phiên đấu giá đất, trong đó có 37 phiên đấu giá thành công và 28 phiên đấu giá không thành; kết quả thu tiền đấu giá quyền sử dụng đất 724 tỷ đồng, đạt 5,42% kế hoạch. Kết quả thu tiền sử dụng đất được 3.600 tỷ đồng, đạt 21,2% kế hoạch (bằng 52,3% so với cùng kỳ); thu tiền thuê đất, mặt nước đạt 1.430 tỷ đồng, đạt 25,5% kế hoạch.

Đấu giá đất gặp khó khăn, thu tiền đấu giá quyền sử dụng đất, tiền sử dụng đất đạt thấp so với kế hoạch ảnh hưởng đến chỉ tiêu thu ngân sách, nhất là ở các huyện, thị xã. Nguyên nhân chủ yếu do thị trường bất động sản giảm nhiệt, doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn, nhất là trong việc huy động nguồn lực tài chính; Ngoài ra, cũng có một phần nguyên nhân từ công tác giải phóng mặt bằng chậm hoặc còn vướng mắc thủ tục về quy hoạch, đất đai…

Thành phố đang đôn đốc các quận, huyện, thị xã khẩn trương tổ chức thực hiện giao đất dịch vụ cho các hộ đủ điều kiện, hoàn thành trong năm 2023. Tổng hợp giao đất dịch vụ trên địa bàn đến nay được 40.535 hộ/49.945 hộ đủ điều kiện, đạt 81,16% tương ứng với 397,7ha; 9.410 hộ còn lại (18,84%) tương ứng với 142,7 ha chưa được giao đất dịch vụ.

Đã cấp Giấy chứng nhận (GCN) và kê khai, đăng ký đất đai lần đầu cho các hộ gia đình, cá nhân trong khu dân cư đạt 99,6%; cho người mua nhà tại dự án phát triển nhà ở đạt 81,6%; cho người mua nhà tái định cư đạt 92,6%; cho hộ gia đình, cá nhân sau dồn điền đổi thửa đất sản xuất nông nghiệp đạt 99,21%. Cấp GCN và đăng ký kê khai đất đai lần đầu cho các tổ chức được 23.381 thửa đất (trong đó: cấp GCN 21.998 thửa; cấp Giấy xác nhận đăng ký đất đai lần đầu 1.383 thửa); cho các cơ sở tôn giáo đạt 77,71%; cho các cơ sở tín ngưỡng đạt 62,17%.

Đảm bảo rác thải được thu gom và vận chuyển trong ngày tại khu vực đô thị và 90-95% tại khu vực nông thôn. Thành phố đã ban hành danh mục, lộ trình và kế hoạch xử lý ô nhiễm môi trường đối với các làng nghề trên địa bàn Thủ đô đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; tiếp tục thực hiện các nhiêm vụ tại Đề án bảo vệ môi trường làng nghề trên địa bàn thành phố đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030. Tiếp tục triển khai Đề án "Bảo vệ môi trường lưu vực sông Cầu Bây - Bắc Hưng Hải giai đoạn 2021- 2025" và phát triển hệ thống 04 sông trong nội đô (Tô Lịch, Kim Ngưu, Lừ, Sét). Tiếp tục triển khai hiệu quả quy chế phối hợp quản lý bảo vệ khoáng sản, đặc biệt là khu vực giáp ranh giữa thành phố Hà Nội với các tỉnh giáp ranh.

7. Cải cách hành chính được đẩy mạnh, đồng bộ giữa cải cách thủ tục và cải cách bộ máy, thể chế; kỷ cương hành chính được củng cố; tiếp tục quan tâm công tác dân tộc, tôn giáo; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, lãng phí

7.1. Cải cách hành chính được đẩy mạnh; Kỷ cương hành chính được củng cố

Thực hiện chủ đề *"Kỷ cương, trách nhiệm, hành động, sáng tạo, phát triển"*, UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023; Chỉ thị về kỷ luật kỷ cương hành chính nhằm chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, ý thức trách nhiệm, chất lượng và hiệu quả phục vụ doanh nghiệp và Nhân dân. Tăng cường

kiểm tra công vụ, đảm bảo kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (đã tiến hành kiểm tra công vụ đột xuất đối với 20 đơn vị).

Thành phố quyết liệt thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Đã việc tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư, hoàn thành triển khai 25/25 dịch vụ công thiết yếu theo đúng lộ trình, đạt 100%; Triển khai có hiệu quả thí điểm 2 nhóm TTHC liên thông "Đăng ký khai sinh - Đăng ký thường trú - Cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi" và "Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí".

Tuy nhiên, chuyển đổi số vẫn chậm so với yêu cầu và chưa thực chất; Hệ thống báo cáo; tổng hợp các chỉ tiêu KTXH chưa thực sự thực hiện trên môi trường mạng; Hầu hết các chỉ tiêu về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, về phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số đạt thấp so với mục tiêu đề ra (đến nay còn chưa xác định được tỷ trọng kinh tế số trong GRDP).

Cải cách hành chính được đẩy mạnh, kết quả có cải thiện thể hiện qua: Chỉ số Cải cách hành chính - PAR INDEX năm 2022 đạt 89,58 điểm, xếp thứ 03/63 tỉnh, thành phố, tăng 7 bậc so với năm 2021; Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) của Hà Nội năm 2022 đạt 80,16%, là năm thứ 5 liên tiếp đạt trên 80%, tiếp tục xếp thứ 30/63 tỉnh, thành phố (giữ nguyên thứ bậc so với năm 2021). Bên cạnh đó, tuy vẫn nằm trong nhóm 15 tỉnh, thành phố có điểm tổng hợp cao nhất nhưng Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) của Hà Nội năm 2022 giảm 0,55 điểm đạt 43,90/80 điểm, xếp thứ 12/63 tỉnh, thành phố (giảm 03 bậc so với năm 2021); Ngoài ra, Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) giảm 10 bậc xếp hạng so với năm 2021. Các chỉ số xếp hạng giảm có nhiều nguyên nhân nhưng nguyên nhân chủ quan chủ yếu do năng lực một bộ phận cán bộ các cấp còn hạn chế, còn tình trạng ỷ lại, đùn đẩy, né tránh, sợ trách nhiệm trong giải quyết công việc; do công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện của người đứng đầu thiếu quyết liệt trong khi khối lượng công việc ngày càng nhiều; do công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành và quận, huyện, thị xã có lúc thiếu chặt chẽ, chưa hiệu quả; thiếu quy trình xử lý văn bản hoặc quy trình nhiều khâu chưa hợp lý...

7.2. Thực hiện tốt công tác tổ chức bộ máy, vị trí việc làm và biên chế

Thành phố đã triển khai thực hiện việc cập nhật dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức của Thành phố vào hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành trong tháng 5/2023. Tiếp tục chỉ đạo triển khai hiệu quả Nghị quyết 39-NQ/TU ngày 17/4/2015 của Trung ương về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tập trung rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị theo hướng dẫn của Trung ương và các Bộ, ngành. Thực hiện đánh giá hiệu quả sau sắp xếp tổ chức bộ máy đối với các cơ quan, đơn vị đã hoàn thành việc sắp xếp, gắn với kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng biên chế, bố trí công tác tại các đơn vị.

Triển khai phương án tiếp tục thí điểm thi tuyển chức danh trưởng phòng, chi cục trưởng, thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, ban, ngành; UBND quận, huyện, thị xã và đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND Thành phố.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác tổ chức cán bộ; việc tiếp nhận, xác minh thông tin phản ánh về công tác tổ chức cán bộ trên địa bàn Thành phố; 5 tháng đầu năm, Thành phố đã tiến hành kiểm tra công vụ đột xuất đối với 20 đơn vị.

7.3. Công tác dân tộc, tôn giáo tiếp tục được quan tâm thực hiện

Triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của Thủ đô giai đoạn 2021-2030. Các chính sách dân tộc được thực hiện kịp thời, đúng đối tượng.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn Thành phố. Hướng dẫn thực hiện và giải quyết nhu cầu sinh hoạt của các tổ chức, cá nhân tôn giáo, tín ngưỡng theo qui định của pháp luật.

7.4. Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, lãng phí tiếp tục được chỉ đạo sát sao

Trong 6 tháng đầu năm 2023, các cơ quan hành chính đã triển khai 158 cuộc thanh tra (gồm kế hoạch: 82 cuộc, đột xuất: 76 cuộc); đã kết luận 91 cuộc tập trung chủ yếu vào một số lĩnh vực: quy hoạch, sử dụng đất đai; đầu tư xây dựng; tài chính, tài sản công; việc thực hiện quy định của pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng chống tham nhũng,.... Qua thanh tra đã phát hiện vi phạm, kiến nghị thu hồi 65.233 triệu đồng; kiến nghị kiểm điểm trách nhiệm đối với 15 tập thể và 60 cá nhân. Công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, các sở, ngành đã phát hiện và xử phạt 28.922 triệu đồng đối với các trường hợp vi phạm hành chính.

Đã tiếp nhận và xử lý 22.922 đơn các loại (tăng 14,8%), gồm: 2.725 đơn khiếu nại; 2.939 đơn tố cáo và 17.258 đơn kiến nghị, phản ánh, dân nguyện, trong đó có nhiều đơn trùng, đơn nặc danh, đơn không đủ điều kiện thụ lý. Về giải quyết khiếu nại, toàn Thành phố đã tiếp nhận và thụ lý theo thẩm quyền 1.140 (giảm 15,3%); đã giải quyết 793 vụ, đạt tỷ lệ 69,5%; số vụ còn lại đang trong thời hạn giải quyết theo quy định pháp luật. Tiếp nhận và thụ lý theo thẩm quyền 700 vụ tố cáo (tăng 36,7%); đã giải quyết 304 vụ (đạt tỷ lệ 43,4%). Số vụ còn lại đang trong thời hạn giải quyết theo quy định pháp luật. Qua giải quyết khiếu nại, tố cáo đã kiểm điểm trách nhiệm 9 tập thể, 21 cá nhân để xảy ra sai phạm. Tổng số quyết định giải quyết khiếu nại phải thực hiện: 153 quyết định; số quyết định đã thực hiện: 67 quyết định (đạt 43,8%), còn 86 quyết định. Tổng số thông báo kết luận nội dung tố cáo, văn bản xử lý tố cáo phải thực hiện: 211 văn bản; số văn bản đã thực hiện: 39 văn bản (đạt 18,5%), còn 172 văn bản.

Ngày 19/01/2023, UBND Thành phố ban hành Kế hoạch số 32/KH-UBND thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023, chỉ đạo các sở, ngành, quận, huyện, thị xã tập trung triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng. Công tác phòng, chống tham nhũng gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu

hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về "tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng"; Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về "đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 25/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

8. Công tác quốc phòng được củng cố; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; các hoạt động đối ngoại tiếp tục duy trì và phát triển

8.1. Thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng địa phương; trật tự, an toàn xã hội được đảm bảo

Bảo đảm an ninh, an toàn tuyệt đối 944 kỳ, cuộc và hoạt động của lãnh đạo Đảng, Nhà nước trên địa bàn Thành phố, trọng tâm là các ngày lễ, tết và sự kiện chính trị quan trọng của Đảng, Nhà nước diễn ra trên địa bàn.

Công tác quốc phòng tiếp tục được chỉ đạo thực hiện tốt, duy trì nghiêm công tác sẵn sàng chiến đấu, trực cứu hộ, cứu nạn, ứng phó hiệu quả với các tình huống thiên tai, cháy nổ; tham mưu Thành uỷ tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 khoá XI về "Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới"; hoàn thành công tác tuyển quân; công tác chính sách hậu phương quân đội; công tác diễn tập khu vực phòng thủ... Thành phố đã tổ chức chuyến thăm, động viên quân, dân huyện đảo Trường Sa và cán bộ, chiến sĩ Nhà giàn DK1...

Tăng cường công tác phòng, chống tội phạm; tỷ lệ điều tra, khám phá tội phạm về trật tự xã hội đạt 90,5%; tội phạm nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng đạt 98,6%. Trong 5 tháng đầu năm, trên địa bàn Thành phố xảy ra 107 vụ cháy (01 vụ cháy lớn, 03 vụ cháy gây thiệt hại nghiêm trọng; 36 vụ cháy trung bình, 57 vụ cháy nhỏ, 10 vụ cháy rừng); ngoài ra, còn có 805 sự cố cháy (chập điện trong nhà, cháy rác, cháy cỏ…) *(so với cùng kỳ năm 2022: giảm 79 vụ cháy, giảm 06 người chết, 08 người bị thương, thiệt hại về tài sản giảm khoảng 1,3 tỷ đồng)*. Tội phạm về trật tự xã hội có hướng giảm, 05 tháng đầu năm 2023, toàn Thành phố xảy ra 1.570 vụ phạm tội về trật tự xã hội, giảm 25 vụ (bằng 1,5% so với cùng kỳ).

Kiểm tra, giám sát nghiêm trật tự, an toàn giao thông; Tai nạn giao thông tiếp tục được kéo giảm cả 03 tiêu chí so với cùng kỳ năm 2022 (xảy ra 218 vụ, làm 98 người chết, 191 người bị thương, giảm 122 vụ, giảm 89 người chết và giảm 05 người bị thương so với cùng kỳ năm 2022).

8.2. Công tác đối ngoại đạt tiếp tục được quan tâm toàn diện, khẳng định rõ nét vai trò của Thủ đô trong hoạt động đối ngoại chung của cả nước

Hoạt động ngoại giao chính trị, kinh tế và đối ngoại nhân dân được tăng cường. Trong 05 tháng đầu năm 2023, Thành phố tiếp 35 đoàn khách quốc tế[13]

---

[13] *Bí thư Thành ủy* tiếp Đoàn Đại biểu Quốc hội Lào (27/02), Đại sứ CH Dominica (04/4), Đại sứ Trung Quốc (11/4), Đoàn đại biểu cấp cao Ủy ban TW Mặt trận Lào (26/4), Tổng thư ký Hội Liên hiệp Phụ nữ Cuba (16/5); *Phó Bí thư Thành ủy* đã tiếp và chiêu đãi Đoàn Chủ tịch Hội đồng Lý luận TW Lào (14/02); Đoàn Chánh văn phòng TW Đảng Lào (18/02); *Chủ tịch UBND Thành phố* tiếp Đại sứ Hà Lan và Đại sứ Azerbaijan (08/02), Đại sứ Hoa Kỳ (16/02), TĐ Xây dựng Thái Bình Dương, Trung Quốc (23/02); tập đoàn ALBA và VietCycle (01/3); tập đoàn Inventec (03/3); Đại sứ Nhật Bản (03/3); Liên đoàn Kinh tế Kyushu (08/3); tập đoàn Sumitomo (15/3), Đại sứ-Trưởng Phái đoàn LM Châu Âu (28/4), Phó Thị trưởng TP Toulouse (13/4), Chủ tịch Tập đoàn Hunter Douglas (14/4), Tập đoàn Netfix (17/4),

đến chào xã giao và làm việc, trao đổi về hoạt động, dự án hợp tác đang triển khai hoặc được đề xuất giữa Hà Nội và các đối tác đảm bảo chu đáo, trọng thị, đúng quy định lễ tân đối ngoại. Xúc tiến ký kết thỏa thuận quốc tế, tăng cường quan hệ hợp tác hữu nghị với các thành phố, địa phương trên thế giới: Toulouse (Pháp); Viêng Chăn (Lào); La Habana (Cuba); Saint Petersburg (Nga); Bắc Kinh, Quảng Châu (Trung Quốc); Cairo (Ai Cập); Los Angeles (Mỹ); Rome (Italia)...

Công tác lãnh sự, người Việt Nam ở nước ngoài tiếp tục được quan tâm triển khai: tổ chức "Chương trình Xuân Quê hương năm 2023" vào ngày 13/01 và 14/01/2023, với sự tham gia của hơn 1.000 kiều bào, trong đó, đặc biệt có hoạt động Hội chợ Xuân "Happy Tết 2023" và hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch, giới thiệu sản phẩm hàng Việt Nam đến kiều bào. Tăng cường triển khai công tác tuyên truyền người Việt Nam ở nước ngoài năm 2023; công tác quản lý các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, công tác Biển Đông - Hải đảo...

Phối hợp tốt với các bộ ngành và các địa phương trong vùng Thủ đô trong việc đẩy nhanh tiến độ Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội; vai trò, vị thế của Hà Nội trong vùng được nâng cao.

8.3. Công tác phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố và các đoàn thể tiếp tục được đẩy mạnh, hiệu quả nâng cao

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị, xã hội Thành phố đã thực hiện tốt quy chế phối hợp với UBND Thành phố triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, kế hoạch công tác gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương, đồng thời triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm, các phong trào thi đua yêu nước; chủ động đổi mới, nâng cao chất lượng hiệu quả, hoạt động, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, củng cố vững chắc khối đại đoàn kết dân tộc, tăng cường sự đồng thuận xã hội, niềm tin của nhân dân với Đảng và Nhà nước.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố duy trì thường xuyên hoạt động thăm hỏi, tặng quà gia đình chính sách, đối tượng có công, hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn trong các dịp lễ, tết; công tác tham gia phòng, chống đại dịch Covid-19; vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh", "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam". Thường xuyên thực hiện các hoạt động cứu trợ; trích quỹ "Vì người nghèo" Thành phố 500 triệu đồng xây dựng 10 nhà đại đoàn kết tại tỉnh Tây Nguyên, hưởng ứng ủng hộ 15 tỷ đồng xây dựng 30 nhà đại đoàn kết tại Lễ phát động ủng hộ làm nhà đại đoàn kết cho hộ nghèo tại tỉnh Điện Biên của Uỷ ban Trung ương MTTQ Việt Nam; tiếp nhận ủng hộ Quỹ "Vì biển, đảo Việt Nam" đến 18/5/2023 số tiền trên 17,8 tỷ đồng. Tích cực thực hiện công tác giám sát, phản biện xã hội, lấy ý kiến góp ý vào các dự thảo văn bản Luật...

---

tiếp Đoàn Trưởng Cơ quan đại diện Bộ Ngoại giao Việt Nam ở nước ngoài (21/4), Công ty Keppel Land (Singapore) (11/5), Chủ tịch Diễn đàn các TP thông minh Thế giới, *Các PCT UBND TP* tiếp Đoàn doanh nhân Israel (15/02), Bộ trưởng đặc trách về Ngoại thương, Sức thu hút của nước Pháp (01/3), Đoàn công tác của AFD (17/03), Đoàn Chính quyền vùng Ile-de-France (13/4), Phó Đại sứ Ấn Độ (21/4), Đoàn Thủ hiến tỉnh Northern Cape, Nam Phi (27/4), Phó Chủ tịch Phòng Kinh tế LB Áo (18/4), Ngân hàng Đoàn kết, LB Nga (16/5)...

ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Được sự chỉ đạo sâu sát, quyết liệt của các cấp ủy Đảng, chính quyền, đặc biệt là phát huy vai trò, trách nhiệm và quyết tâm chính trị của người đứng đầu trong các cơ quan, tổ chức, chính quyền các cấp với nhận thức đầy đủ, tư duy sáng tạo, giải pháp thông minh, hành động quyết liệt trong triển khai thực hiện nhiệm vụ; Thực hiện công khai, minh bạch các chủ trương, chính sách của Nhà nước và Thành phố; Công tác thông tin, tuyên truyền, tạo đồng thuận xã hội, phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, nhất là trong việc triển khai những việc khó như giải phóng mặt bằng phục vụ các dự án đầu tư, cùng với sự nỗ lực, cố gắng của doanh nghiệp và toàn thể nhân dân Thủ đô, mục tiêu chủ yếu phát triển KTXH được triển khai nhịp nhàng, kết quả đạt được khá toàn diện:

Các khâu đột phá được tập trung chỉ đạo: *Khâu đột phá thứ nhất* về phát triển hạ tầng KTXH, nhất là các công trình về giao thông, giáo dục, y tế và tôn tạo di tích lịch sử được đẩy mạnh; dự kiến hoàn thành Cầu Vĩnh Tuy giai đoạn 2, vận hành tuyến đường sắt Nhổn – ga Hà Nội; khởi công Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội… *Khâu đột phá thứ hai* về xây dựng và hoàn thiện thể chế phát triển Thủ đô được chú trọng; đã triển khai thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Dự thảo tổng kết thực hiện Luật Thủ đô và đề xuất sửa đổi Luật Thủ đô... Xây dựng và triển khai thực hiện phân cấp quản lý nhà nước, ủy quyền trên địa bàn. *Khâu đột phá thứ 3* về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực được đẩy mạnh; Đào tạo lao động, hỗ trợ học nghề được tăng cường (dự kiến tuyển sinh, đào tạo 105.340 lượt người; hỗ trợ học nghề cho 487 người); Đào tạo lao động – một chỉ số thành phần của PCI luôn duy trì trong top 5 của cả nước (năm 2022 xếp thứ 3/63 tỉnh, thành phố).

Kinh tế duy trì tăng trưởng cao hơn bình quân cả nước; kiểm soát lạm phát; các lĩnh vực văn hoá, giáo dục được chú trọng phát triển toàn diện và đồng bộ; dịch bệnh được kiểm soát hiệu quả; an sinh xã hội được bảo đảm, đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân được nâng cao; năm chủ đề *"Kỷ cương, trách nhiệm, hành động, sáng tạo, phát triển"* được tiếp tục thực hiện quyết liệt. ***Bức tranh KTXH có một số điểm nổi bật như sau***:

(1). Cân đối thu - chi ngân sách được đảm bảo; thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn 5 tháng đầu năm tăng cao (tăng 25,1% so cùng kỳ và đạt 58,7% dự toán, trong đó: Thu nội địa tăng 28,2% và đạt 60,7% dự toán). Chi đầu tư phát triển đạt 24,8% cao hơn cùng kỳ (15,5%) và cao hơn cả nước (22,22%). Ước 6 tháng đầu năm, tổng thu NSNN trên địa bàn đạt 62,4% dự toán; tổng chi ngân sách địa phương đạt 37,8% dự toán, trong đó: Chi đầu tư phát triển đạt 31% dự toán.

(2). Tăng trưởng được duy trì 5,97%; Thu hút đầu tư xã hội tăng khá, đạt 9,0% - cao hơn mức tăng cùng kỳ (8,8%); trong đó thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài đứng đầu cả nước và vượt kết quả của cả năm 2022.

(3) Du lịch phục hồi mạnh; Khách du lịch quốc tế tăng 7 lần so với cùng kỳ; Khách du lịch trong nước tăng 22,6%.

(4). Công tác quy hoạch được đẩy nhanh tiến độ; nhiều quy hoạch quan trọng được phê duyệt. Xây dựng hạ tầng KTXH được đẩy mạnh, nhất là về tiến độ giải phóng mặt bằng đường vành đai 4 - Vùng Thủ đô; đầu tư xây dựng, cải tạo trường học công lập để đủ điều kiện đạt chuẩn quốc gia, nâng cấp hệ thống y tế và tu bổ, tôn tạo di tích được quan tâm tích cực triển khai.

(5). Đoàn thể thao Hà Nội đạt thành tích ấn tượng tại SEA Games 32 với 99 huy chương – chiếm gần 1/3 số huy chương toàn đoàn. Thành tích thi đấu của thể thao thành tích cao Thành phố đạt 165 huy chương quốc tế và 659 huy chương trong nước tại các giải thi đấu trong và ngoài nước.

Bên cạnh kết quả nêu trên, còn ***một số tồn tại, hạn chế:***

(1) Kim ngạch xuất, nhập khẩu suy giảm; Sản xuất công nghiệp, Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng, Vận tải hàng hoá duy trì tăng khá tuy nhiên mức tăng thấp hơn cùng kỳ, ảnh hưởng đến thực hiện chỉ tiêu tăng trưởng GRDP năm 2023 và các chỉ tiêu liên quan.

(2) Doanh nghiệp còn khó khăn. Mặc dù số doanh nghiệp thành lập mới tăng khá, nhưng số doanh nghiệp hoạt động trở lại giảm và tạm ngừng hoạt động tăng so với cùng kỳ.

(3) Xây dựng hạ tầng kỹ thuật các CCN trên địa bàn còn chậm, chủ yếu do việc giao đất và thủ tục đầu tư, đền bù GPMB mất nhiều thời gian và chậm, nhất là thủ tục chuyển đổi đất lúa mất rất nhiều thời gian.

(4) Thu hút vốn đầu tư phát triển chưa như mong đợi, nhất là vốn đầu tư trong nước ngoài ngân sách. Đấu giá đất gặp khó khăn, thu tiền đấu giá quyền sử dụng đất, tiền sử dụng đất đạt thấp so với kế hoạch ảnh hưởng đến chỉ tiêu thu ngân sách, nhất là ở các huyện, thị xã.

(5) Để hoàn thành mục tiêu cuối nhiệm kỳ đạt tỷ lệ 80-85% trường công lập đạt chuẩn quốc gia, Chỉ tiêu công nhận mới trường học công lập đạt chuẩn quốc gia năm 2023 là 130 trường và đến năm 2025 cần phải công nhận mới 410 trường, công nhận lại 1.150 trường là những thách thức không nhỏ đối với Thành phố.

(6) Tiêm chủng phòng chống dịch bệnh tiếp tục được quan tâm, tuy nhiên còn 04/09 chỉ tiêu chưa đạt tiến độ (Quản lý đối tượng trên Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng Quốc gia, Tiêm vắc xin bại liệt cho trẻ từ 9 tháng tuổi đến dưới 1 tuổi, Tiêm chủng đầy đủ 8 loại vắc xin cho trẻ dưới 1 tuổi, Tiêm Viêm não Nhật Bản cho trẻ 1-2 tuổi).

(7) Chuyển đổi số vẫn chậm so với yêu cầu; Hầu hết các chỉ tiêu về ứng dụng công nghệ thông tin đạt thấp so với mục tiêu đề ra.

(8) Cải cách hành chính được đẩy mạnh, tuy nhiên Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) của Hà Nội giảm 03 bậc; Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) giảm 10 bậc xếp hạng. Bên cạnh các nhiệm vụ triển khai theo tiến độ từ đầu năm, còn 06/23 nhiệm vụ (26%) của quý I chậm tiến độ.

(9) Phòng cháy, chữa cháy được đẩy mạnh, số vụ cháy có giảm nhưng vẫn diễn biến phức tạp, vẫn còn những vụ cháy gây thiệt hại về người.

PHẦN II
Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Thời gian tới, tình hình thế giới dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường. Tình hình trong nước có những cơ hội, thuận lợi nhờ nền tảng chính trị, xã hội và kinh tế vĩ mô ổn định; Chính phủ đẩy mạnh thực hiện một số chính sách, giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho sản xuất, kinh doanh; tuy nhiên, còn nhiều khó khăn, thách thức do nền kinh tế chịu *"tác động kép"* từ các yếu tố tiêu cực bên ngoài và những hạn chế, bất cập nội tại kéo dài nhiều năm; mặt khác các thế lực thù địch vẫn có những hoạt động chống phá Đảng và Nhà nước; Kinh tế Thủ đô bị ảnh hưởng rõ rệt, nhất là thị trường xuất khẩu suy giảm, doanh nghiệp khó khăn, sức mua của thị trường nội địa giảm, sản xuất, kinh doanh xu hướng chậm lại… qua đó ảnh hưởng tiêu cực đến khả năng thực hiện hoàn thành mục tiêu, chỉ tiêu KTXH năm 2023.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM

Để đạt chỉ tiêu tăng trưởng cả năm 2023 là 7,0% thì quý III phải tăng từ 7,54% trở lên, quý IV phải tăng từ 8,23% trở lên – đây là những nhiệm vụ rất thách thức trong bối cảnh tình hình thế giới vẫn diễn biến phức tạp. Vì vậy, các cấp, các ngành, các địa phương phải nỗ lực vượt khó, khắc phục hạn chế, bất cập, phát huy mạnh mẽ các động lực tăng trưởng, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, tiếp tục tập trung thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ còn chậm tiến độ; các nhiệm vụ còn lại 6 tháng cuối năm và giải pháp đề ra, đồng thời tập trung thực hiện một số nội dung trọng tâm sau:

1. Đảm bảo tăng trưởng ổn định kinh tế Thủ đô, kiểm soát lạm phát; Tiếp tục củng cố, phát huy các động lực tăng trưởng

a) Kiên định mục tiêu đảm bảo các cân đối lớn của nền kinh tế. Tiếp tục thực hiện quyết liệt, hiệu quả Chương trình phục hồi và phát triển KTXH. Nắm chắc tình hình, tăng cường phân tích, dự báo nhằm xây dựng phương án sản xuất, kinh doanh kịp thời thích ứng với tình hình.

Thực hiện hiệu quả các chính sách tiền tệ, tín dụng trên địa bàn. Các TCTD tiết giảm chi phí, giảm lãi suất cho vay, đảm bảo nhu cầu vốn cho nền kinh tế và thanh khoản của hệ thống. Giải ngân tối đa các gói tín dụng ưu đãi cho vay theo Chương trình của Chính phủ, trong đó triển khai hiệu quả gói tín dụng nhà ở xã hội 120 nghìn tỷ đồng; các chương trình cho vay kết nối ngân hàng – doanh nghiệp.

Đảm bảo cân đối thu, chi ngân sách; tăng cường quản lý thu NSNN, bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời; tăng tỷ trọng các khoản thu mang tính bền vững. Thực hiện tốt các chính sách về miễn, giảm, gia hạn các loại thuế, phí, lệ phí; trong đó đẩy nhanh hoàn thuế giá trị gia tăng để góp phần tạo thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và xuất nhập khẩu của doanh nghiệp. Thực hiện triệt để tiết kiệm chi, nhất là chi thường xuyên, chi sự nghiệp có tính chất đầu tư; kiểm soát chặt chẽ việc ứng trước dự toán, chi chuyển nguồn, chi từ nguồn dự phòng ngân sách nhà nước; đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn.

Kiểm soát tốt giá cả, thị trường, phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại; đảm bảo cân đối cung - cầu, nhất là cân đối về xăng, dầu và các mặt hàng thiết yếu phục vụ sản xuất và tiêu dùng; Kiên định mục tiêu kiểm soát chỉ số giá dưới 4,5%.

Cung cấp điện an toàn, ổn định cho sản xuất và sinh hoạt trong mùa cao điểm nắng nóng; trong đó có giải pháp thực hiện tiết kiệm điện đối với từng nhóm đối tượng sử dụng điện, đẩy mạnh 2 nhà máy điện rác (tại Sơn Tây, Sóc Sơn); khuyến khích doanh nghiệp trong các khu, CCN lắp hệ thống điện mặt trời. Phấn đấu khởi công 20 công trình và đóng điện vận hành 20 công trình song song với việc tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư xây dựng các công trình điện khác, đảm bảo vận hành lưới điện truyền tải, phân phối an toàn, tin cậy, đáp ứng nhu cầu tăng trưởng phụ tải. Thực hiện Đề án "Số hóa cơ sở dữ liệu hệ thống điện thành phố Hà Nội - Thí điểm trên địa bàn quận Ba Đình và huyện Gia Lâm" và triển khai Điều tra, khảo sát, đánh giá chất lượng dịch vụ ngành điện để áp dụng Bộ chỉ số đánh giá chất lượng dịch vụ cung cấp điện.

b) Tiếp tục củng cố và phát huy cao nhất các động lực tăng trưởng của xuất khẩu, tiêu dùng và đầu tư

Tập trung thực hiện các giải pháp phục hồi và phát huy động lực tăng trưởng của xuất khẩu; khắc phục đà suy giảm của xuất, nhập khẩu; phân tích cơ cấu hàng hoá, cơ cấu thị trường và tìm ra điểm nghẽn để có giải pháp cụ thể khắc phục đà suy giảm của xuất, nhập khẩu. Nâng cao hiệu quả xúc tiến thương mại, đa dạng hóa thị trường, sản phẩm, chuỗi cung ứng xuất khẩu; tận dụng tốt cơ hội của các hiệp định thương mại tự do để đẩy mạnh ký kết các hợp đồng xuất khẩu; phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu 6%.

Tiếp tục củng cố và phát huy tiêu dùng nội địa - một động lực quan trọng của tăng trưởng; Trong đó, tập trung phát triển mạnh và phát huy vai trò của thị trường trong nước; thực hiện hiệu quả các giải pháp kích cầu tiêu dùng nội địa; đẩy mạnh Cuộc vận động *"Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam"*; Chương trình tổ chức hoạt động liên kết vùng, quảng bá và kết nối cung- cầu hàng hóa; tổ chức các hội chợ, phiên chợ hàng Việt… Rà soát địa điểm, phát triển mới từ 20-30 điểm OCOP gắn với các địa điểm kinh doanh, du lịch làng nghề, du lịch nông thôn. Tổ chức các lớp tập huấn về thương mại dịch vụ văn minh, hiện đại cho các doanh nghiệp; đẩy mạnh phát triển và quản lý thương mại điện tử; tăng cường quản lý chợ, rà soát các tiêu chí đáp ứng tiêu chuẩn văn minh thương mại; đảm bảo công tác PCCC, vệ sinh môi trường và an toàn thực phẩm. Đẩy mạnh cơ cấu lại thị trường du lịch, trong đó khai thác hiệu quả các thị trường khách quốc tế; tăng cường quảng bá, xúc tiến, thúc đẩy phục hồi, phát triển du lịch bền vững; phát triển đa dạng các sản phẩm du lịch gắn với tiềm năng, lợi thế của Thủ đô; đẩy nhanh tiến độ số hoá các điểm đến du lịch...

Tiếp tục thu hút đầu tư mới và mở rộng sản xuất, kinh doanh; thu hút nguồn vốn FDI và đầu tư trong nước ngoài ngân sách; UBND các huyện xây dựng mức giá khởi điểm để đẩy nhanh kế hoạch đấu giá đất, bổ sung nguồn vốn cho đầu tư công; đẩy mạnh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư (cả trong và ngoài ngân sách) nhằm phát huy hiệu quả động lực tăng trưởng của đầu tư. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, thúc đẩy sản xuất kinh doanh nói chung,

tháo gỡ trong lĩnh vực đầu tư công nói riêng nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân các dự án, đồng thời kiến nghị (nếu có) các Bộ ngành Trung ương kịp thời giải quyết vướng mắc liên quan đến các dự án đầu tư (nhất là các lĩnh vực như về xây dựng hạ tầng CCN, hạ tầng thương mại, chợ, Outlet, lĩnh vực năng lượng...). Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân các dự án đầu tư, các công trình trọng điểm (Đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội; các dự án thuộc kế hoạch đầu tư 03 lĩnh vực giáo dục, y tế, tôn tạo di tích...).

c) Đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh, khắc phục xu hướng tăng chậm lại của sản xuất công nghiệp, nâng cao sức mua hàng hóa và dịch vụ, đẩy mạnh lưu thông hàng hoá

Tiếp tục thực hiện các giải pháp tái cơ cấu sản xuất, kinh doanh; nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, trong đó chú trọng sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ, sản phẩm công nghiệp chủ lực; đẩy mạnh lưu thông các sản phẩm hàng hoá của Hà Nội, nhất là sản phẩm OCOP; thúc đẩy liên kết, hợp tác với các viện nghiên cứu, trường đại học, cơ sở đào tạo dạy nghề và với các địa phương; hỗ trợ nâng cao kỹ năng về: Quản trị doanh nghiệp, Marketing, hội nhập kinh tế quốc tế, chuyển đổi số, tiếp cận công nghệ tiên tiến... Tổ chức sự kiện Không dùng tiền mặt 2023 nhằm giới thiệu cho khách hàng trải nghiệm về các công nghệ, các ưu đãi sản phẩm thanh toán không dùng tiền mặt (dự kiến tháng 7/2023).

Chú trọng phát triển nông nghiệp và kinh tế nông thôn, xây dựng NTM; hỗ trợ hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn. Tổ chức hiệu quả Tuần hàng trái cây, nông sản, Phiên chợ Việt và các chuyến bán hàng lưu động, Tuần lễ quảng bá, giới thiệu và bán sản phẩm OCOP. Tiếp tục thực hiện Đề án "Tăng cường công tác quản lý các cửa hàng kinh doanh trái cây trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2020 -2025", Đề án "Quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trong chợ trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025". Phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu xây dựng 61 xã nông thôn mới nâng cao và 33 xã nông thôn mới kiểu mẫu.

Chuẩn bị tốt cho vụ mùa và thực hiện tốt việc phòng, chống dịch bệnh trên vật nuôi và cây trồng; Phòng chống thiên tai năm 2023, công tác tiêu thoát nước mùa mưa, gia cố đê, kè chống úng ngập...

2. Đẩy mạnh thực hiện dự án và tiến độ giải ngân vốn đầu tư công

Lãnh đạo UBND Thành phố định kỳ tổ chức giao ban để giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc đối với các nhóm vấn đề thuộc ngành, lĩnh vực, địa bàn phụ trách (về giải phóng mặt bằng, về thủ tục đầu tư, về đơn giá, định mức, về công bố giá, các vấn đề về quy hoạch, chỉ giới đường đỏ, cấp phép phòng cháy chữa cháy...).

Thực hiện công khai, minh bạch, đúng luật, đảm bảo công bằng, chính xác, đồng thời tăng cường tuyên truyền, vận động, thuyết phục tạo đồng thuận trong công tác giải phóng mặt bằng. Các đồng chí Bí thư, Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã chỉ đạo quyết liệt, thường xuyên kiểm điểm, có cam kết và chịu trách nhiệm về tiến độ giải phóng mặt bằng.

Thực hiện điều chuyển vốn từ các dự án chậm hoàn thiện thủ tục đầu tư, các dự án chậm triển khai, giải ngân, không khắc phục được các vướng mắc sang các dự án có khả năng thực hiện, hấp thụ vốn tốt hơn

Các sở chuyên môn thường xuyên theo dõi, bám sát diễn biến của thị trường xây dựng để kịp thời cập nhật, điều chỉnh công bố giá vật liệu xây dựng, chỉ số giá xây dựng cho phù hợp mặt bằng giá thị trường.

Thực hiện tạm ứng, nghiệm thu, thanh toán, thu hồi tạm ứng vốn đầu tư theo đúng quy định và ngay khi có khối lượng. Đẩy nhanh tiến độ, đồng thời kiểm soát chặt chẽ việc thanh, quyết toán vốn đầu tư.

Các chủ đầu tư nâng cao trách nhiệm, tính chủ động, quyết liệt trong triển khai thực hiện dự án; xây dựng và thực hiện kế hoạch giải ngân theo từng dự án, từng quý.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong đầu tư công; đưa kết quả giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2023 thành một tiêu chí để đánh giá thi đua năm 2023; gắn tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công với đánh giá về vai trò người đứng đầu, các cá nhân có liên quan và công tác thi đua khen thưởng tập thể, cá nhân.

3. Phát triển các lĩnh vực văn hóa, xã hội

Thực hiện hiệu quả Kế hoạch phát triển công nghiệp văn hóa Thủ đô giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, tầm nhìn 2045 theo Nghị quyết 09/NQ-TU ngày 22/02/2022 của Thành ủy; Triển khai Chương trình tổng thể về phát triển văn hóa Việt Nam 2023-2025 Chính phủ mới ban hành (Quyết định số 515/QĐ-TTg ngày 15/5/2023); Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, cải tạo trường học công lập để đủ điều kiện đạt chuẩn quốc gia, nâng cấp hệ thống y tế và tu bổ, tôn tạo di tích; Từng bước cụ thể hóa các nội dung được khuyến nghị tại Hội thảo khoa học do Thành phố tổ chức với chủ đề "Phát huy các giá trị và nguồn lực văn hóa xây dựng Thủ đô "Văn hiến - Văn minh - Hiện đại", trong đó huy động và phát huy các nguồn lực về: Con người; tài nguyên di sản văn hóa; thiết chế văn hóa; thể chế văn hoá; nguồn lực từ vị thế; nguồn lực thời cơ, trong định hướng phát triển Thủ đô Hà Nội.

Chuẩn bị các điều kiện và tổ chức tốt kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023 đảm bảo nghiêm túc, an toàn, hiệu quả; khai giảng năm học mới 2023-2024. Thực hiện tốt công tác phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước mùa hè. Rà soát, sắp xếp cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đáp ứng quy định; Hoàn thành chỉ tiêu công nhận mới trường đạt chuẩn quốc gia năm 2023 (130 trường).

Chú trọng công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu và đảm bảo tốt các điều kiện khám, chữa bệnh; Thực chiện tốt phòng, chống dịch bệnh; kiểm soát dịch COVID-19, các dịch bệnh mùa hè (nhất là sốt xuất huyết, bệnh dại); nâng cao năng lực của hệ thống y tế, nhất là y tế cơ sở; hoàn thành 04 chỉ tiêu liên quan quản lý và tiêm chủng còn chưa thực hiện: (i) Quản lý đối tượng trên Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng Quốc gia, (ii) Tiêm vắc xin bại liệt cho trẻ từ 9 tháng tuổi đến dưới 1 tuổi, (iii) Tiêm chủng đầy đủ 8 loại vắc xin cho trẻ dưới 1 tuổi, (iv) Tiêm Viêm não Nhật Bản cho trẻ 1-2 tuổi.

Đảm bảo an sinh xã hội; thực hiện đầy đủ các chính sách đối với người có công với cách mạng, trợ giúp xã hội; tổ chức các hoạt động kỷ niệm Ngày Thương binh - Liệt sỹ (27/7/2023). Theo dõi sát tình hình người lao động bị mất việc làm,

giảm giờ làm để có phương án hỗ trợ phù hợp. Thực hiện tốt Kế hoạch mục tiêu giảm nghèo bền vững thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025; tập trung hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch về giảm nghèo (giảm 642 hộ nghèo), về giải quyết việc làm (160 nghìn người), về tuyển sinh, đào tạo nghề (230 nghìn lượt lao động)...

Có giải pháp hiệu quả phòng, chống tình trạng bạo lực học đường, xâm hại và tai nạn thương tích đối với trẻ em, đặc biệt là phòng, chống đuối nước mùa hè. Thực hiện tốt các chính sách dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, người cao tuổi, bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ, phòng, chống tệ nạn xã hội.

4. Đẩy nhanh công tác lập quy hoạch; nâng cao hiệu quả và chất lượng quản lý nhà nước về quy hoạch, đất đai, đô thị và bảo vệ môi trường

Hoàn thành lập Quy hoạch Thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Triển hai thực hiện Nhiệm vụ đồ án Điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2065; Hoàn thiện, trình phê duyệt một số quy hoạch đô thị vệ tinh, quy hoạch vùng huyện; Hoàn thành một số quy hoạch chi tiết khu chung cư cũ và đẩy nhanh tiến độ thực hiện đề án cải tạo chung cư cũ; Danh mục công trình kiến trúc có giá trị xây dựng trước năm 1954; Đôn đốc thực hiện, hoàn thành thẩm định, trình duyệt các quy hoạch chi tiết, thiết kế đô thị riêng (theo Quyết định số 837/QĐ-UBND ngày 04/3/2022 của UBND Thành phố), các quy hoạch khác được giao từ năm 2021 về trước.

Quán triệt tổ chức thực hiện Quy hoạch tổng thể quốc gia gắn với các nhiệm vụ phát triển KTXH; rà soát cập nhật và cụ thể hoá các nội dung của Quy hoạch tổng thể quốc gia vào Quy hoạch Thủ đô, đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất của các cấp quy hoạch; bố trí nguồn lực để thực hiện các chương trình, dự án quan trọng quốc gia trên địa bàn Thành phố, đảm bảo nguyên tắc đồng bộ, liên kết, thống nhất giữa các chương trình, dự án của các ngành, địa phương.

Tích cực tháo gỡ khó khăn, phát triển thị trường bất động sản, nhà ở xã hội; Rà soát, tháo gỡ vướng mắc đối với các dự án bất động sản, hỗ trợ khôi phục dòng tiền cho doanh nghiệp. Thực hiện các quyết định cưỡng chế thu hồi các diện tích kinh doanh dịch vụ; truy thu nợ đọng tiền thuê nhà; tổ chức đấu giá cho thuê diện tích kinh doanh dịch vụ theo kế hoạch. Tháo gỡ khó khăn, thực hiện các giải pháp đấu giá đất, thu tiền sử dụng đất, bổ sung nguồn lực cho phát triển KTXH. Đôn đốc tiến độ cải tạo chung cư cũ, bảo tồn và phát huy các biệt thự cổ theo kế hoạch.

Đôn đốc các dự án cấp nước sạch khu vực nông thôn; Hoàn thành nhiệm vụ lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư 08 dự án thoát nước và xử lý nước thải. Thực hiện các giải pháp chống úng ngập khu vực nội thành trong mùa mưa; ban hành quy định quản lý và khai thác hồ Tây; Thực hiện tốt công tác quản lý, duy tu, duy trì và vận hành ổn định hệ thống thoát nước và các nhà máy/trạm xử lý nước thải.

Tiếp tục thực hiện kế hoạch trồng mới 500.000 cây xanh đô thị giai đoạn 2021 – 2025; nghiên cứu cơ chế nhằm đẩy nhanh việc đầu tư hệ thống công viên, cây xanh theo phương thức xã hội hóa đưa vào dự thảo Luật Thủ đô sửa đổi. Rà soát các chỉ tiêu chiếu sáng công cộng tại các huyện: Đông Anh, Gia Lâm, Đan Phượng, Hoài Đức, Thanh Trì phục vụ đánh giá đề án thành lập quận. Hoàn thiện hồ sơ thi

công 40 tuyến hạ ngầm đường dây đã được duyệt, trong đó đôn đốc EVN Hà Nội bố trí vốn triển khai hạ ngầm đồng bộ với hạ ngầm viễn thông.

Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn Thành phố. Đôn đốc công tác giải phóng mặt bằng và bàn giao quỹ đất 20%, 25% còn tồn tại để đưa vào khai thác sử dụng theo quy hoạch. Đẩy nhanh thực hiện, phấn đấu hoàn thành kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất năm 2023, tạo nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội.

Tổ chức thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 13-CT/TU ngày 02/3/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo trong công tác quản lý đất đai và quản lý, khai thác khoáng sản trên địa bàn thành phố Hà Nội; trong đó thành lập một số tổ công tác để thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đôn đốc các quận, huyện, thị xã đảm thực hiện hiệu quả nhiệm vụ được giao. Hoàn thiện hồ sơ, thủ tục, điều kiện để tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với 05 điểm mỏ cát (06 mỏ).

Đôn đốc các đơn vị xả thải lớn thuộc đối tượng lắp đặt hệ thống quan trắc tự động truyền dữ liệu quan trắc về cơ quan quản lý tài nguyên và môi trường. Triển khai hiệu quả các chiến lược, kế hoạch, chương trình hành động ứng phó với biến đổi khí hậu, giảm phát thải, chuyển đổi năng lượng theo các cam kết của Việt Nam tại COP26.

5. Tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; Thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí

Tiếp tục hoàn thiện thể chế phát triển Thủ đô. Phối hợp tổng kết thực hiện Luật Thủ đô 2012 và đề xuất nội dung điều chỉnh Luật Thủ đô để trình Quốc hội thông qua. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các nghị quyết của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách tài chính - ngân sách đặc thù và thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại thành phố Hà Nội.

Thực hiện hiệu quả chủ đề năm 2023 "*Kỷ cương, trách nhiệm, hành động, sáng tạo, phát triển*"; thường xuyên kiểm tra công vụ; xây dựng và thực hiện quy trình nội bộ trong mỗi cơ quan quản lý nhà nước. Tiếp tục cải cách hành chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính; rà soát, kiểm tra, cắt bỏ các thủ tục hành chính không cần thiết làm tăng chi phí, gây phiền hà, ách tắc, tiêu cực cho người dân, doanh nghiệp và tích cực triển khai ứng dụng chuyển đổi số, thực hiện hiệu quả Đề án 06 của Chính phủ, nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến; kiểm tra công vụ, đảm bảo kỷ luật, kỷ cương hành chính. Khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác phối hợp giải quyết thủ tục hành chính liên thông; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính của các sở, ngành, UBND quận, huyện, thị xã. Kiểm tra, xem xét, xử lý những cán bộ sợ trách nhiệm, né tránh, đùn đẩy, không dám thực hiện chức năng, nhiệm vụ thuộc thẩm quyền và giải quyết các dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp nhanh chóng, kịp thời, hiệu quả, đúng quy định.

Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý cán bộ, công chức, viên chức thành phố Hà Nội. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức,

người lao động; Tập trung đào tạo, nâng cao kỹ năng xử lý công việc sát với thực tiễn, đáp ứng yêu cầu chuyên môn và kỷ cương hành chính, trách nhiệm công vụ.

Thực hiện các giải pháp nâng cao các chỉ số PAPI, SIPAS, PAR Index, nhất là chỉ số PAPI. Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, tiết giảm chi phí cho người dân, doanh nghiệp; ban hành và thực hiện kế hoạch nâng cao các chỉ số PCI và PGI (Chỉ số xanh cấp tỉnh). Xây dựng và triển khai thực hiện Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, địa phương. Tổ chức vận hành thông suốt Hệ thống thông tin báo cáo của Thành phố; Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tập trung của Thành phố.

Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện các nội dung phân cấp, ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính; tiếp tục rà soát, xây dựng quy định phân cấp, ủy quyền đồng bộ trong từng ngành, lĩnh vực đảm bảo đồng bộ, đầy đủ theo Kế hoạch số 268/KH-UBND ngày 14/10/2022 của UBND Thành phố. Rà soát, kiện toàn tổ chức, bộ máy, biên chế; nguồn lực; thủ tục hành chính để đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ phân cấp, ủy quyền theo kế hoạch.

Thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở. Đẩy nhanh tiến độ, kết thúc điều tra, truy tố để đưa ra xét xử các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực; sớm giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến các dự án, đất đai trong các kết luận thanh tra, kiểm tra, bản án.

Chuẩn bị tốt nội dung phục vụ các chương trình làm việc của Thành ủy và HĐND Thành phố. Xây dựng Kế hoạch phát triển KTXH, Kế hoạch ngân sách và Kế hoạch đầu tư công năm 2024 đảm bảo tiến độ và chất lượng.

6. Đảm bảo quốc phòng, quân sự địa phương và trật tự an toàn xã hội

Đảm bảo an ninh, an toàn tuyệt đối các sự kiện chính trị, văn hóa, thể thao trên địa bàn; luôn cảnh giác cao độ, đấu tranh hiệu quả với diễn biến hoà bình của các thế lực thù địch; sẵn sàng có giải pháp trong vận hành cơ chế và nâng cao năng lực sẵn sàng chiến đấu, phòng thủ Thủ đô. Thực hiện tốt công tác quân sự địa phương; diễn tập khu vực phòng thủ tại 09 quận, huyện và diễn tập bảo đảm tác chiến phòng thủ tại 02 sở ngành theo kế hoạch. Thực hiện tốt chủ trương kết hợp chặt chẽ quốc phòng, an ninh với phát triển KTXH trên địa bàn, mỗi lĩnh vực.

Đẩy nhanh tiến độ dự án cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cấp CCCD và định danh điện tử cho công dân. Triển khai các kế hoạch chuyên đề phòng, chống tội phạm có tổ chức; tội phạm xuyên quốc gia; tín dụng đen; lừa đảo qua mạng; đua xe trái phép; cướp giật; đảm bảo an ninh mạng và bảo vệ bí mật nhà nước, nhất là trên môi trường mạng; bảo đảm an toàn giao thông, phòng, chống cháy nổ. Tuyên truyền, hướng dẫn các cơ sở kinh doanh, khu dân cư thực hiện nghiêm các quy định về phòng chống cháy nổ; công tác phòng chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn.

7. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại

Chủ động phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành Trung ương trong những vấn đề liên quan đến cơ chế, chính sách phát triển Thủ đô, nhất là việc tổng kết Luật Thủ đô và sửa đổi Luật Thủ đô. Thực hiện tốt các nội dung, chương trình hợp tác với các tỉnh, thành phố trong cả nước.

Nâng cao chất lượng đối ngoại nhân dân, tăng cường tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về Thủ đô với hình ảnh thân thiện, an toàn, có trách nhiệm. Chú trọng các hoạt động hợp tác quốc tế về khoa học và công nghệ, xúc tiến đầu tư, thương mại; hợp tác với các đô thị, các tổ chức quốc tế, chủ động tích cực tham gia hệ thống mạng lưới các đô thị xanh, thích ứng, bản sắc, bền vững và thông minh ở khu vực và quốc tế. Hỗ trợ, tạo điều kiện để các tổ chức quốc tế, tổ chức nước ngoài thực hiện thủ tục thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam (các trung tâm văn hóa, văn phòng đại diện của các hãng thông tin, báo chí...).

8. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông, dân vận tạo đồng thuận xã hội

Ngăn chặn kịp thời thông tin xấu, độc, sai sự thật, xuyên tạc, nhất là trên không gian mạng. Làm tốt công tác dân vận, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể nhân dân, nhất là trong công tác giám sát, phản biện, góp phần tạo đồng thuận xã hội.

Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa các cơ quan: UBND Thành phố, Thường trực HĐND, Đoàn Đại biểu Quốc hội Thành phố, Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố và các tổ chức thành viên, tạo sự đồng thuận cao trong xã hội thực hiện tốt các nhiệm vụ phục hồi và phát triển KTXH./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- VP Chính phủ;
- Bộ KH&ĐT;
- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể TP;
- UBND các quận, huyện, Thị xã;
- VP UBND TP: CVP, các PCVP, TH, KTTH, KTN, KGVX, ĐT, TNMT, NC;
- Lưu: VT, KTTH Hưng.

54

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hà Minh Hải

Phụ lục 01: **Cập nhật kết quả thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2022**

(Kèm theo Báo cáo số 194 /BC-UBND ngày 16 /6/2023 của UBND Thành phố Hà Nội)

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2022	Đã ước* TH 2022	Cập nhật kết quả 2022	Ghi chú
A	**NHÓM CHỈ TIÊU KINH TẾ TỔNG HỢP**					
1	Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP)	%	7,0-7,5	8,89		Vượt KH
	- Dịch vụ	%	*7,1-7,7*	*10,06*		
	- Thuế sản phẩm trừ trợ cấp	%	*4,50-4,52*	*5,76*		
	- Công nghiệp và xây dựng	%	*8,37-8,83*	*7,74*		
	+ Công nghiệp	%	*7,3-7,8*	*8,03*		
	+ Xây dựng	%	*10,2-10,6*	*7,26*		
	- Nông, lâm nghiệp và thủy sản	%	*2,5-3,0*	*2,58*		
2	GRDP bình quân đầu người (giá hiện hành)	Triệu đồng	139-141	142,3	141,8	Vượt KH
3	Tốc độ tăng vốn đầu tư phát triển xã hội	%	10,0	13,8	13,3	Vượt KH
4	Tốc độ tăng tổng kim ngạch xuất khẩu	%	5,0	11,9	10,3	Vượt KH
5	Chỉ số giá tiêu dùng	%	< 4	< 4	3,4	
6	Thu, chi ngân sách Nhà nước					
6.1	*Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn*	*Tỷ đồng*	*311.651*	*332.961*	*333.758*	
6.2	*Chi ngân sách Nhà nước địa phương*	*Tỷ đồng*	*106.926*	*100.577*	*94.021*	
B	**NHÓM CHỈ TIÊU XÃ HỘI**					
6	Giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên so với năm trước	%	0,1	0,1		
7	Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể nhẹ cân so với năm trước	%	0,1	0,1		
8	Duy trì tỷ lệ xã/phường/thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế	%	100	100		
9	Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế	%	92,5	92,9		
10	Tỷ lệ lao động tham gia BHXH so với lực lượng lao động trong độ tuổi lao động:	%	41,5	41,9		
	- BHXH bắt buộc	%	*40,0*	*40,4*		
	- BHXH tự nguyện	%	*1,5*	*1,5*		

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2022	Đã ước* TH 2022	Cập nhật kết quả 2022	Ghi chú
11	Tỷ lệ lao động tham gia Bảo hiểm thất nghiệp so với lực lượng lao động trong độ tuổi lao động	%	37,5	38,9		
12	Giảm số hộ nghèo so với đầu năm	%	20,0	38,8 (1.401 hộ)	40,9 (~1.478 hộ)	Vượt KH
13	Tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị	%	< 4	3,18		
14	Tỷ lệ lao động (đang làm việc) qua đào tạo	%	72,2	72,2		
	- Tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ	*%*	*51,2*	*52,5*		
15	Số trường công lập đạt chuẩn quốc gia tăng thêm	Trường	70	70	84	Vượt KH
16	Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu "Gia đình văn hóa"	%	88,0	88,0		
17	Tỷ lệ thôn (làng) được công nhận và giữ vững danh hiệu "Làng văn hóa"	%	63,0	63,0		
18	Tỷ lệ tổ dân phố được công nhận và giữ vững danh hiệu "Tổ dân phố văn hóa"	%	72,5	72,5		
C	**NHÓM CHỈ TIÊU ĐÔ THỊ, NÔNG THÔN, MÔI TRƯỜNG**					
19	Tỷ lệ hộ dân được cung cấp nước sạch					
	Trong đó: + Khu vực đô thị	*%*	*100,0*	*100,0*		
	+ Khu vực nông thôn	*%*	*85,0*	*85,0*		
20	Tỷ lệ rác thải sinh hoạt được thu gom và vận chuyển trong ngày					
	Trong đó: + Khu vực đô thị	*%*	*100,0*	*100,0*		
	+ Khu vực nông thôn	*%*	*100,0*	*100,0*		
21	Xử lý ô nhiễm môi trường					
21.1	Tỷ lệ cụm công nghiệp có trạm xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn hoặc quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng					
	- Đối với CCN xây dựng mới	*%*	*100,0*	*100,0*		
	- Đối với CCN, CCN làng nghề đã đi vào hoạt động	*%*	*95,0*	*95,0*		
21.2	Tỷ lệ chất thải nguy hại được xử lý	%	100,0	100,0		

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2022	Đã ước* TH 2022	Cập nhật kết quả 2022	Ghi chú
21.3	Tỷ lệ chất thải y tế nguy hại được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật QG về môi trường	%	100,0	100,0		
21.4	Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý	%	28,8	28,8		
22	*Số xã được công nhận đạt tiêu chí nông thôn mới tăng thêm*	*Xã*				
	- Số xã được công nhận đạt tiêu chí NTM nâng cao tăng thêm	*Xã*	*25*	*25*		
	- Số xã được công nhận đạt tiêu chí NTM kiểu mẫu tăng thêm	*Xã*	*15*	*15*		

**: Đã báo cáo tại Báo cáo số 401/BC-UBND ngày 18/11/2022; số 437/BC-UBND ngày 06/12/2022 của UBND Thành phố*

Phụ lục 02a: **Chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng năm 2023**

(Kèm theo Báo cáo số 194 /BC-UBND ngày 16/6/2023 của UBND Thành phố Hà Nội)

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH 2022	KH 2023	ƯTH 6 tháng	Ghi chú
A	**NHÓM CHỈ TIÊU KINH TẾ TỔNG HỢP**					
1	Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP)	%	8,89	7,0	5,97	
	Trong đó:					
	- Dịch vụ	*%*	10,06	*7,1*	*7,54*	
	- Thuế sản phẩm trừ trợ cấp	*%*	5,76	*4,6*	*2,41*	
	- Công nghiệp và xây dựng	*%*	7,74	*8,1*	*3,28*	
	+ Công nghiệp	*%*	*8,03*	*7,5*	*2,82*	
	+ Xây dựng	*%*	*7,26*	*9,2*	*4,14*	
	- Nông, lâm nghiệp và thủy sản	*%*	2,58	*2,5*	*2,24*	
2	GRDP bình quân đầu người (giá hiện hành)	Triệu đồng	141,8	150	*BC cuối năm*	
3	Tốc độ tăng vốn đầu tư phát triển xã hội	%		10,5	9,0	
4	Tốc độ tăng tổng kim ngạch xuất khẩu	%		6,0	*-0,2*	
5	Chỉ số giá tiêu dùng	%	3,4	< 4,5	*1,52*	*Số 5 tháng 2023*
6	Thu, chi ngân sách Nhà nước					
6.1	*Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn*	*Tỷ đồng*	*333.758*	*352.919*	*220.121*	
6.2	*Chi ngân sách Nhà nước địa phương*	*Tỷ đồng*	*94.021*	*105.089*	*39.769*	
B	**NHÓM CHỈ TIÊU XÃ HỘI**					
7	Giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên so với năm trước	%	0,1	0,1		
8	Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể nhẹ cân so với năm trước	%	0,1	0,1	*BC cuối năm*	
9	Duy trì tỷ lệ xã/phường/thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế	%	100	100		
10	Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế	%	92,5	93,5	93,1	
11	Tỷ lệ lao động tham gia Bảo hiểm xã hội trên lực lượng lao động trong độ tuổi lao động:	%	41,5	45	43,75	
	- Tỷ lệ lao động tham gia BHXH bắt buộc trên lực lượng lao động trong độ tuổi lao động	*%*	*40,0*	*43,0*	*42,0*	
	- Tỷ lệ lao động tham gia BHXH tự nguyện trên lực lượng lao động trong độ tuổi lao động	*%*	*1,5*	*2,0*	*1,75*	

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH 2022	KH 2023	ƯTH 6 tháng	Ghi chú
12	Tỷ lệ đối tượng tham gia Bảo hiểm thất nghiệp trên lực lượng lao động trong độ tuổi lao động	%	37,5	39,0	38,6	
13	Giảm số hộ nghèo theo chuẩn mới của Thành phố so với năm trước	%	40,9 (~1.478 hộ)	30,0 (642 hộ)		
14	Tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị	%	< 4	< 4	*BC cuối năm*	
15	Tỷ lệ lao động (đang làm việc) qua đào tạo	%	72,2	73,2		
	- Tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ	*%*	*51,2*	*52,5*		
16	Số trường công lập đạt chuẩn quốc gia tăng thêm	Trường	84	130		
17	Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu "Gia đình văn hóa"	%	88,0	88,0	*BC cuối năm*	
18	Tỷ lệ thôn (làng) được công nhận và giữ vững danh hiệu "Làng văn hóa"	%	63,0	64,0		
19	Tỷ lệ tổ dân phố được công nhận và giữ vững danh hiệu "Tổ dân phố văn hóa"	%	72,5	73,5		
C	**NHÓM CHỈ TIÊU ĐÔ THỊ, NÔNG THÔN, MÔI TRƯỜNG**					
20	Tỷ lệ hộ dân được cung cấp nước sạch	%				
	Trong đó: + Khu vực đô thị	*%*	*100,0*	*100*		
	+ Khu vực nông thôn	*%*	*85,0*	*90,0*		
21	Tỷ lệ rác thải sinh hoạt được thu gom và vận chuyển trong ngày	%		*100*		
22	Xử lý ô nhiễm môi trường					
22.1	Tỷ lệ cụm công nghiệp có trạm xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn hoặc quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng		*100,0*		*BC cuối năm*	
	- Đối với CCN xây dựng mới	*%*	*100,0*	*100*		
	- Đối với CCN, CCN làng nghề đã đi vào hoạt động	*%*	*95,0*	*100*		
22.2	Tỷ lệ chất thải nguy hại được xử lý	%	100,0	100		
22.3	Tỷ lệ chất thải y tế được xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường	%	100,0	100,0		
22.4	Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý	%	28,8	28,8		
23	Xã nông thôn mới:					
	- Số xã được công nhận đạt tiêu chí NTM nâng cao tăng thêm	*Xã*	*25*	*61*		
	- Số xã được công nhận đạt tiêu chí NTM kiểu mẫu tăng thêm	*Xã*	*15*	*33*		

Phụ lục 02b: **Tăng trưởng của một số chỉ tiêu tháng 5 và 5 tháng đầu năm 2023 so với cùng kỳ năm 2022**

(Kèm theo Báo cáo số 194 /BC-UBND ngày 16 /6/2023 của UBND Thành phố Hà Nội)

TT		Đơn vị %	Tháng 5		5 tháng		Ghi chú
			2022	2023	2022	2023	
1	Chỉ số sản xuất ngành công nghiệp (IIP)	%	7,3	4,1	6,4	2,1	Các chỉ số sản xuất, kinh doanh tăng chậm hoặc giảm chủ yếu do tình hình suy giảm nhu cầu chung của các nước trên thế giới
2	Tổng mức bán ra và doanh thu dịch vụ	%	19,9	7,9	10,9	8,9	
3	Tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ	%	33,5	10,1	13,6	11,3	
4	Doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành	%	29,0	6,0	12,9	27,1	
5	Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa	%	31,0	5,8	18,8	-0,3	
6	Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa	%	18,9	-25	20,2	-14	
7	Doanh thu hoạt động ngành vận tải	%	27,6	14,2	18,6	18,8	
8	Khách du lịch *(cơ sở lưu trú phục vụ)*	%	154,9	97,2	35,4	175,8	
	Tr. đó: Khách quốc tế	%	327,1	300,8	79,5	687,9	
	Khách trong nước	%	113,4	1,0	25,9	19,3	
9	Vốn huy động của các tổ chức tín dụng	%	0,9	0,1	4,5	2,2	
10	Dư nợ của các tổ chức tín dụng	%	1,2	0,3	5,4	3,2	
11	Chỉ số giá tiêu dùng bình quân	%	3,79	-	3,04	-	
12	Tổng thu NSNN trên địa bàn	%	-	-	23,0	22,0	
13	Chi ngân sách địa phương	%	-	-	10,8	25,2	

Phụ lục 03: **Cập nhật kịch bản tăng trưởng năm 2023**

(Kèm theo Báo cáo số 194 /BC-UBND ngày 16 /6/2023 của UBND Thành phố Hà Nội)

	Quý I	Quý II	6 tháng	Quý III	9 tháng	Quý IV	Năm 2023
GRDP, %	**5,95**	**5,98**	**5,97**	**7,54**	**6,51**	**8,23**	**7,00**
1. Nông lâm nghiệp và thủy sản	2,14	2,33	2,24	2,00	2,17	3,94	2,64
2. Công nghiệp, xây dựng	2,38	4,04	3,28	8,35	5,21	10,17	6,86
+ Công nghiệp	*1,70*	*3,85*	*2,82*	*7,52*	*4,59*	*8,25*	*5,74*
+ Xây dựng	*3,85*	*4,34*	*4,14*	*9,83*	*6,33*	*12,95*	*8,74*
3. Dịch vụ	7,90	7,19	7,57	7,78	7,62	7,95	7,71
4. Thuế sản phẩm trừ trợ cấp SP	1,62	3,27	2,41	5,11	3,25	5,71	3,88

Phụ lục 04: **Thống kê tiến độ thực hiện nhiệm vụ tại Chương trình hành động số 02/CTr-UBND**

(Kèm theo Báo cáo số 194 /BC-UBND ngày 16 /6/2023 của UBND Thành phố Hà Nội)

TT	Sở, Ban, ngành	Tổng số nhiệm vụ	Đến hết tháng 5/2023				Số nhiệm vụ Quý I		Ghi chú
			Đang triển khai	Dừng thực hiện/xin lùi	Đã trình UBND TP	Đã hoàn thành	Chậm tiến độ	Nhiệm vụ chậm số…	
1	Ban quản lý các KCN-CX HN	3	3				1	60	
2	Bảo hiểm xã hội Tp Hà Nội	1				1			
3	Bộ Tư lệnh Thủ đô	1				1			
4	BQL đường sắt đô thị Hà Nội	4	4						
5	Công an Thành phố Hà Nội	6	6				1	112	
6	Ngân hàng Nhà nước Tp HN	3	3						Nhiệm vụ TX
7	Sở Công thương Hà Nội	18	18						
8	Sở Du lịch Hà Nội	5	3			2			
9	Sở Giáo dục và đào tạo HN	4	2	1	1				
10	Sở Giao thông Vận tải Hà Nội	5	5						
11	Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội	5	3			2			
12	Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội	1				1			
13	Sở Lao động Thương binh và Xã hội Hà Nội	5	1			4			
14	Sở Ngoại vụ Hà Nội	2				2			

TT	Sở, Ban, ngành	Tổng số nhiệm vụ	Đến hết tháng 5/2023				Số nhiệm vụ Quý I		Ghi chú
			Đang triển khai	Dừng thực hiện/xin lùi	Đã trình UBND TP	Đã hoàn thành	Chậm tiến độ	Nhiệm vụ chậm số…	
15	Sở Nội vụ Hà Nội	1				1			
16	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn HN	5	4			1			
17	Sở Quy hoạch Kiến trúc Hà Nội	4	1		1	2			
18	Sở Tài chính Hà Nội	3	2			1			Nhiệm vụ TX
19	Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	6	5			1			
20	Sở Thông tin và Truyền thông Hà Nội	2	1			1			
21	Sở Tư pháp Hà Nội	2	2						
22	Sở Văn hoá và Thể thao Hà Nội	10	10						
23	Sở Xây dựng Hà Nội	7	7						01 NVTX
24	Sở Y tế Hà Nội	5	4			1	4	92-95	
25	Các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thị xã	3	3						NVTX
26	UBND các huyện	1	1						
27	Văn phòng UBND Thành phố	2	2						
28	Viện nghiên cứu PT KT-XH Tp HN	4	4						
	TỔNG SỐ	**118**	**94**	**1**	**2**	**21**	**6**		

Phụ lục 05: **Tiến độ 39 công trình trọng điểm**

(Kèm theo Báo cáo số 194 /BC-UBND ngày 16/6/2023 của UBND Thành phố Hà Nội)

1. Tiến độ triển khai thực hiện

a- Đối với 32 dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước

- Có 08[1] dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 đang triển khai thực hiện.

- Đối với 24 dự án mới: Tính đến thời điểm hiện nay có 11[2] dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư (trong đó có 04 dự án đã có quyết định phê duyệt dự án và 02 dự án thành phần 1.1 và 2.1 của dự án xây dựng đường Vành đai 4 – vùng Thủ đô được phê duyệt dự án vào tháng 02/2023); 12[3] dự án đã được giao nhiệm vụ lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư; 01 dự án đang hoàn thiện hồ sơ để tham mưu UBND Thành phố ban hành Quyết định giao nhiệm vụ (Xây dựng trường Đại học Thủ đô).

b- Đối với 01 dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư: "Xây dựng tuyến đường bộ trên cao dọc đường vành đai 2 đoạn từ Cầu Vĩnh Tuy đến Ngã Tư Sở, kết hợp với mở rộng theo quy hoạch phần đi bằng đoạn từ Vĩnh Tuy đến Ngã Tư Vọng theo hình thức BT" đã được triển khai từ giai đoạn trước và hoàn thành cuối năm 2022.

c- Đối với 06 dự án đầu tư theo hình thức xã hội hóa: 01 dự án (Khu công nghiệp Sóc Sơn) đã được Thủ tướng chấp thuận chủ trương đầu tư; 02[4] dự án Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu UBND Thành phố ban hành Quyết định chủ trương đầu tư; 01 dự án (Nhà hát Opera và Khu văn hóa đa năng Quảng An) Sở Kế hoạch và Đầu tư đang lấy ý kiến của các sở, ngành, đơn vị có liên quan trước khi tham mưu UBND Thành phố ban hành Quyết định; 01 dự án (Tháp tài chính hỗn hợp đa năng nằm trong dự án Thành phố Thông minh đã được UBND Thành phố quyết định chủ trương đầu tư) hiện đang thực hiện thiết kế cơ sở và công tác giải phóng mặt bằng; 01 dự án (Xây dựng hạ tầng Khu công viên phần mềm) chưa có hồ sơ đề xuất.

2. Về bố trí kế hoạch vốn năm 2023 và giải ngân:

Năm 2023, Thành phố đã bố trí vốn cho 13 dự án trọng điểm với số vốn kế hoạch là 9.996,621 tỷ đồng. Trong đó ngân sách Trung ương hỗ trợ là 2.399,943 tỷ đồng; Vốn ODA cấp phát là 2.193,321 tỷ đồng; ODA vay lại là 1.066,3 tỷ đồng; Ngân sách Thành phố là 4.337,057 tỷ đồng.

Kết quả giải ngân của các công trình trọng điểm 5 tháng đầu năm 2023 (số liệu lấy ngày 25/5/2023) là 1.312,7,7 tỷ đồng đạt 13,1% kế hoạch (Trong đó 02 dự án thành phần 1.1 và 2.1 của dự án Vành đai 4 – vùng Thủ đô mới được bố trí kế hoạch vốn 3.840 tỷ đồng trong tháng 3/2023)./.

---

[1] Bệnh viện nhi Hà Nội; Cung thiếu nhi Hà Nội; Khu liên hiệp xử lý chất thải Sóc Sơn GĐ II; Trạm bơm tiêu yêu Nghĩa; Cầu Vĩnh tuy GĐ 2; Đường Tây Thăng Long, đoạn từ đường Phạm Văn Đồng đến đường Văn Tiến Dũng; Hệ thống xử lý nước thải Yên Xá; Tuyến đường sắt đô thị Nhổn – Ga Hà Nội;

[2] (1) Quốc lộ 6: Ba La – Xuân Mai; (2) Tuyến đường cao tốc Đại lộ Thăng Long, đoạn từ QL21 đến cao tốc Hà Nội – Hòa Bình; (3) Nút giao khác mức giữa đường VĐ 3,5 với Đại lộ Thăng Long; (4) Tuyến đường kết nối đường Pháp Vân - Cầu Giẽ với đường VĐ 3; (5) Đường Vành đai 4 - vùng Thủ đô; (6) Trường Đào tạo cán bộ Lê Hồng Phong; (7) Bệnh viện Tim Hà Nội; (8) Bảo tồn khu vực khảo cổ học 18 Hoàng Diệu; (9) Đền thờ Đức vua Ngô Quyền; (10) Cầu Vân Phúc; (11) Đường 70 (đoạn từ Trịnh Văn Bô đến hết địa phận quận Nam Từ Liêm);

[3] (1) Bệnh viện Thận Hà Nội cơ sở 2; (2) Bảo tồn phục dựng hòa, hệ thống thủy văn tại khu di tích Cổ Loa; (3) Nhà trưng bày Hoàng Cung Thăng Long; (4) Phục dựng điện Kính Thiên; (5) Hệ thống thu gom nước thải (lưu vực S1); (6) Hệ thống thoát nước mưa lưu vực tả sông Nhuệ; (7) Thoát nước quận Hà Đông thuộc lưu vực Hữu Nhuệ; (8) Công trình đầu mối Liên Mạc; (9) Cầu Tứ Liên; (10) Đường 70: đoạn Hà Đông – Văn Điển; (11) Cầu Trần Hưng Đạo; (12) Tuyến đường sắt đô thị số 5.

[4] Công viên văn hóa, du lịch, vui chơi giải trí Kim Quy; Trung tâm Hội chợ triển lãm Quốc gia